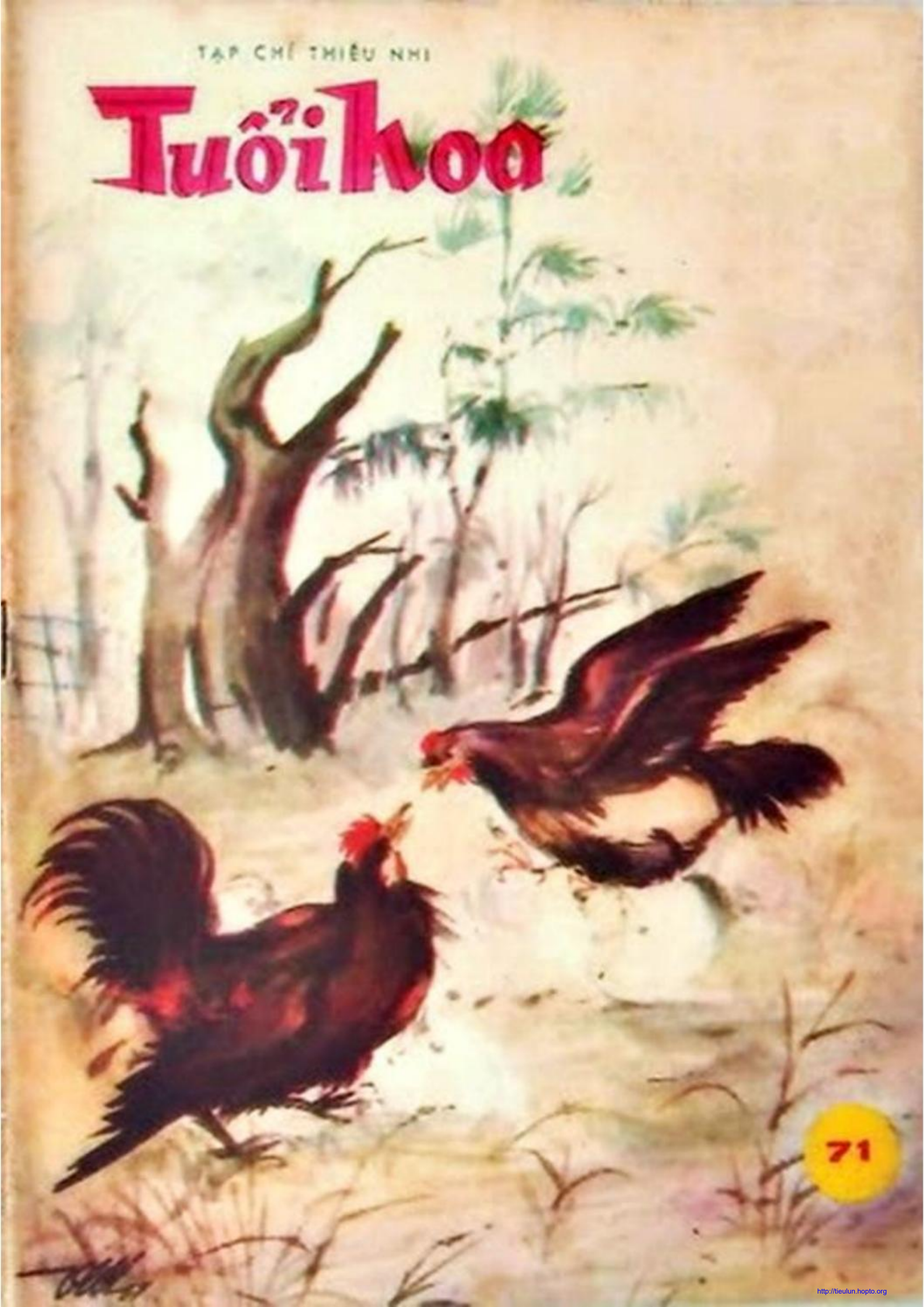


TẠP CHÍ THIẾU NHI

Tuổi Hoa



71

Số 71

**NGÀY 15 THÁNG 6
1967**

**CHỦ NHIỆM
CHÂN-TÍN**

**THƯ-KÝ TÒA-SOẠN
TRƯỜNG-SƠN**

**QUẢN-LÝ
TRẦN-VĂN-VŨ**

Tạp-chí Thiếu-Nhi TUỔI-HOA xuất-bản ngày 1 và 15 mỗi Tháng. Tòa-soạn : 38, Kỳ-Dồng, Saigon Dây nói : 20.316. Giá mỗi số 7đ. Miền Trung và Cao Nguyên Trung phần 8đ. Công sở giá gấp đôi. Báo dài hạn : Một năm 24 số 150đ ; Miền Trung và Cao Nguyên trung Phần 185 \$. Giá ủng hộ 200 \$ trở lên. Thư từ, bài vở gửi Nguyễn-Trường-Sơn. Bưu phiếu, Chi phiếu đề tên Trần-văn-Vũ.

Đọc trong số này :

Tia sáng mặt trời	HOÀNG-ĐĂNG-CẤP	3
Hoa Súng (tùy bút)	LÊ-DŨNG MỸ	11
Chuyện ngày xưa	TỈ-TỈ	14
Tranh đồ Bạch Liên	VIVI	29
Ngã ba đường	PHAN NHỰT CHIÊU	28
Viết cho tuổi trăng tròn	Q D.	32
Tuổi Hoa lai rai	HOÀNG-ĐĂNG-CẤP	35
Vườn thơ Tuổi Hoa	QUYÊN-DI	40
Mảnh vườn của bé	TRINH CHÍ	41
Câu chuyện Ti-Vi	MINH QUÂN	42

Tia sáng mặt trời

Phóng tác của HOÀNG-ĐĂNG-CÁP

— Anh Vân Sơn, anh hãy thuật cho tôi nghe vài chiến công trong cuộc đời tiêu diệt bọn sát nhân bạo tàn của anh đi!

Mặc dầu tôi cố gắng năn-nỉ ỉ-ôi, Vân Sơn vẫn không sòn lòng, chàng lại còn nói nhát gừng châm chọc tôi:

— Có gì đâu bồ! Tất cả chiến công mà bồ tưởng tượng đều do thiên hạ thêu dệt cả đấy! Nếu tôi nói ra thì tôi phải mang tội nói dóc với bồ.

Khi tôi năn nỉ quá độ, hết nước hết cái, Vân Sơn bèn mở nút áo phanh ngực, ưỡn ưỡn về phía tôi:

— Nè! Cuộc đời của tôi đây!

Biết không thể nào chinh phục được chàng Vân Sơn bí mật, tôi bèn làm bộ giận, ngồi yên một chỗ không thèm nói thêm lời nào nữa.

Tôi quen Vân Sơn trong một dịp hết sức tình cờ, và đó cũng là một dịp hết sức may mắn cho đời tôi vì Vân Sơn là một nhà thám tử tư đại tài của Việt Nam, tên tuổi vang danh cả thế giới.

Tôi hay tò mò, muốn được nghe chính Vân Sơn kể lại những hiểm nguy của mình khi chống lại các ung nhọt của xã hội loài người nhưng Vân Sơn, không biết vì lý gì, không

bao giờ hé môi thuật lại cho tôi nghe một lời nào cả mặc dù Vân Sơn rất tốt với tôi. Về tình bạn, tôi chả có gì phải trách Vân Sơn. Nhưng lần này tôi hơi giận Vân Sơn thật vì tôi đã năn nỉ Vân Sơn hết cả nước miếng suốt mấy giờ đồng hồ liền. Dù thế, Vân Sơn cũng chả thêm để ý đến tôi, chàng vẫn điềm nhiên, cặp mắt dường như đang ngó vào cõi xa xăm nào đó.

Thình lình Vân Sơn quay về phía tôi, nói to:

— Này bạn yêu quý của tôi! Bạn hãy lấy một cây bút chì và một tờ giấy trắng.

Tôi mừng quá và cũng hết sức ngạc nhiên. Chắc Vân Sơn nghĩ lại thương tôi và chàng đã chấp thuận thuật lại vài chi tiết trong các chiến công của chàng. Chàng còn thương tôi hơn nữa vì chàng muốn tôi ghi lại trên giấy để... nhớ hầu có dịp thuận tiện nào, tôi sẽ viết lại đem đăng lên tạp chí thiếu nhi Tuổi Hoa cho độc giả Tuổi Hoa thưởng thức, vì chàng biết độc giả Tuổi Hoa rất khoái truyện trinh thám.

— Xong chưa? Vân Sơn nói.

Tôi hí hửng:

— Xong rồi!

— Bạn hãy ghi vào giấy : «14 — 9
— 1 — 20»

Tôi trở mắt ngạc nhiên :

— Thế nào ? Cái gì vậy ?

Vân Sơn điềm tĩnh :

— Thì bạn cứ ghi vào đi !

Vân Sơn ngồi trên đi văng, cặp mắt quay về phía cửa sổ mở và các ngón tay của chàng đang gõ một điệu nhạc rum ba trên đi văng.

Chàng đọc tiếp :

«12 — 1....»

Chàng ngừng một lúc. Kế đó chàng lại tiếp tục :

«24».

Và, sau một lúc im lặng :

«14 — 8 — 21 — 24...»

Vân Sơn đã điên rồi chăng ? Tôi ngó ngay Vân Sơn. Tôi nhận thấy bây giờ cặp mắt Vân Sơn không còn vẻ lãnh đạm như trước nữa, mà trái lại cặp mắt chàng dường như chăm chú vào một cái gì mà tôi không biết nổi, và hơn nữa, cặp mắt chàng còn có vẻ như đang theo dõi một hiện tượng nào !

Song le, chàng lại tiếp tục đọc từng số một :

«16 — 9 — 1 — 10...»

Ngó ra cửa sổ người ta chỉ có thể ngắm được một vòm trời xanh lơ bên phía tay phải và mặt tiền của một khách sạn cổ có những là cửa kéo khép kín như thường lệ. Chẳng có gì là đặc biệt cả, không có một chi tiết nào có vẻ mới hơn các chi tiết mà tôi đã thấy được từ nhiều năm rồi...

«3 — 9 — 1 — 13...»

Nhưng thỉnh linh, tôi đã hiểu... và nếu nói một cách tương đối, tôi tin rằng tôi đã hiểu. Bởi vì một người như Vân Sơn đâu lẽ chịu mất những thì giờ vô ích để ghi lại những trò đùa trẻ con ? Chẳng còn nghi ngờ gì nữa ! Vân Sơn đã ghi lại số những ánh phản chiếu của một tia sáng mặt trời chiếu trên mặt tời của ngôi khách sạn cổ trên tầng lầu thứ hai. Có lẽ đấy là những quang hiệu ?

Vân Sơn đọc tiếp :

«2 — 1 — 10...»

Ánh phản chiếu biến mất vài giây rồi lại hiện trở lại, rồi lại biến mất.

Tự nhiên, tôi đếm các ánh phản chiếu và đọc to :

— 5...

Vân Sơn chầm chọc :

— À ! Bạn đã hiểu rồi ? Khá thông minh đấy !

Chàng đi ra phía cửa sổ, trườn mình ra ngoài dường như để xem tia sáng mặt trời phát xuất từ hướng nào. Kế đó chàng trở về ngồi lại chỗ cũ trên đi văng và nói với tôi :

— Bây giờ đến phiên bạn, đếm đi.

Tôi vâng lời Vân Sơn, tuy chưa biết Vân Sơn ghi các con số kia với mục đích gì. Các ký hiệu ánh sáng mất và hiện ra một cách hết sức điều hòa, giống như thoáng hiện của một ngọn đèn pha.

Rõ ràng các tia sáng này phát xuất từ một căn nhà ở lệch bên trái chúng tôi bởi vì chúng đi xuyên qua cửa sổ của chúng tôi. Dường như đó là

do một người đang vừa mở, vừa đóng liên tục một cái cửa kính hay đang dùng một cái kiếng nhỏ để đùa giỡn với ánh sáng mặt trời.

Tôi la lên :

— Đúng là một đứa trẻ con đang nô đùa...

— Bạn cứ tiếp tục đi ! Đừng nói gì hết... Lộn bây giờ !

Vân Sơn nghiêm trang dặn bảo tôi. Vì thế, tôi vẫn tiếp tục đếm và ghi lần lượt các con số trên trang giấy như cũ.

Tia sáng mặt trời vẫn tiếp tục nhún nhảy trước mặt tôi. Nhưng thỉnh thoảng nó vụt tắt. Vân Sơn nói với tôi.

— Còn nữa không ?

— Tôi tin rằng hết rồi... Nếu còn thì nó đã xuất hiện trở lại rồi.

Chúng tôi chờ đợi. Nhiều phút trôi qua. Chẳng có tia sáng nào lộ dạng trong không gian. Tôi khôi hài.

— Theo ý tôi, chúng ta đã mất quá nhiều thì giờ. Trời ơi !

Kết quả vĩ đại của chúng ta nè : chỉ ghi được vài con số vô nghĩa trên trang giấy trắng.

Nằm im trên đi-văng, Vân Sơn bình tĩnh :

— Bạn hãy thay thế mỗi con số bởi một chữ tương ứng trong bảng mẫu tự, thí dụ số 1 thay thế bởi chữ A, số 2 thay thế bởi chữ B, v.v...

— Cái gì kỳ cục vậy !

— Ờ đúng ! Kỳ cục lắm ! Nhưng nhiều khi ở đời ta làm được nhiều chuyện với những cái kỳ cục đó !

Tôi bắt buộc phải nghe lời chàng ta nhưng không tin tưởng là sẽ có sự lạ. Nhưng khi tôi vừa thay thế vài số bởi vài chữ, tôi thấy hai tiếng được tạo thành : NHẤT LÀ.

Tôi ngạc nhiên, dừng lại và reo lên :

— Đây này ! Hai tiếng vừa mới thành hình.

— Tiếp tục đi ! Bạn yêu quý của tôi ơi !

Tôi tiếp tục. Các tiếng khác lần lượt xuất hiện và khi đem ráp lại tôi vô cùng ngạc nhiên thấy một câu văn có ý nghĩa nhưng đang dở hiện ra.

— Xong chưa ? Vân Sơn hỏi tôi sau khi chờ tôi vài phút. Tôi trả lời :

— Xong rồi ! Nhưng có nhiều lỗi chánh tả.

— Không cần ! Bạn hãy đọc lên cho tôi nghe coi.

Tôi đọc to cho Vân Sơn nghe. Câu văn đang dở đó như thế này :

Nhất là phải tránh nguy hiểm, tránh đụng độ phải tuyệt đối cẩn thận khi chạm trán với địch: và...

Tôi cười to :

— Đó ! Tiếng nói của các tia sáng đó ! Vân Sơn ơi ! Anh hãy nhìn nhận là anh thua cuộc đi vì câu văn này chẳng ích lợi gì cho ta hết ! Từ nay giờ chúng mình ngồi nói chuyện gẫu còn hơn !

Vân Sơn tỉnh bơ đứng dậy lấy tờ giấy trên tay tôi. Tôi nhớ lại dường như lúc đó, tôi ngó ngay vào

chắc đồng hồ quả lắc treo trên tường. Và thấy kim chỉ đúng năm giờ mười tám phút.

Vân Sơn vẫn đứng yên, tay cầm tờ giấy. Óc chàng làm việc dữ dội. Tại sao tôi biết được? Vì quen chàng khá lâu, nên tôi mới biết rõ mỗi khi chàng có việc gì phải suy nghĩ nhiều, trên trán chàng sẽ hiện ra hai vết nhăn hình chữ thập. Hiện giờ, hai vết nhăn đó nổi rõ trên trán chàng hơn bao giờ hết.

Thình lình, chàng đặt tờ giấy xuống đi-văng lăm bầm dường như chỉ nói cho một mình nghe:

— Đúng là trẻ con!

Chuông đồng hồ vừa gõ năm giờ rưỡi.

— Thế nào? Bạn đã thành công... sau mười hai phút suy nghĩ!

Vân Sơn đi đi lại lại trong gian phòng mấy lần. Chàng lấy một điều thuốc ra hút và nói với tôi:

— Bạn hãy kêu tên tôi phân cho nhà triệu phú Tứ Hanh và cho ông ta biết là tôi sẽ đến thăm ông ta lúc mười giờ tối nay.

Tôi ngạc nhiên:

— Nhà triệu phú Tứ Hanh? Chồng của bà Lệ Hồng, người đã làm chấn động dư luận bấy lâu nay?

— Phải!

— Có gì quan trọng không?

— Quan trọng chứ!

Biết không thể nào cãi với Vân Sơn được tôi bèn lấy cuốn niên giám điện thoại tìm số điện thoại của nhà triệu phú Tứ Hanh.

Khi tôi vừa quay điện thoại xong, sửa soạn nói thì Vân Sơn thình lình chặn lại:

— Thôi! Bạn đừng nói nữa! Vô ích! Dường như có một cái gì đáng làm trước hơn! Có một cái gì có vẻ lạ lùng, kỳ dị... Tại sao câu văn này đang dở... Tại sao đang dở... tại sao?

Vân Sơn cầm lại tờ giấy ngó ngay các dòng chữ tôi vừa ghi. Với một vẻ vô cùng nhanh nhẹn, Vân Sơn lấy mũ đội và nắm tay tôi:

— Chúng ta đi. Nếu tôi không làm thì đây là vấn đề cần phải giải quyết gấp, sớm chừng nào hay chừng nấy. Tôi tin rằng tôi không làm!

— Anh đã thấy điều gì!

— Hiện giờ chưa có gì hết.

Vân Sơn kéo tôi xuống thang lầu. Vừa đi chàng vừa nói:

— Tôi biết cũng như mọi người biết. Nhà triệu phú Tứ Hanh là một nhà tài phiệt và thể thao. Ông ta có một con ngựa đua nổi tiếng tên Y-NGA. Con ngựa này vừa đoạt giải Quốc Tế kỳ rồi. Nhà triệu phú Tứ Hanh vừa bị bà vợ ông ta lừa. Bà vợ ông ta tên Lệ Hồng cũng rất nổi tiếng, nổi tiếng về sắc đẹp, về chưng diện, về xa hoa. Bà Lệ Hồng đã bỏ chồng ra đi, ăn cắp của chồng ba triệu bạc, ngoài ra bà ta còn mang theo một lô hột xoàn quý giá của bà Hồng Oanh gởi bán. Cảnh sát quốc gia của ta đã theo dõi và tìm bắt bà Lệ Hồng trên khắp nước Việt Nam và cả Đông Nam Á suốt hai tuần nay. Nhiều lúc tưởng bắt được bà Lệ Hồng

nhưng khi điều tra lý lịch thì là bắt làm Nhà triệu phú Tứ Hanh hứa sẽ thưởng cho người tìm bắt được vợ ông ta một trăm ngàn đồng. Số tiền này do một chứng khế của ông ta giữ. Ngoài ra nhà triệu phú còn bán cả chuồng ngựa đua, cả khách sạn «Huy Hoàng» và cả vila «Quá Khứ» của ông ta để bồi thường thiệt hại cho bà Hồng Oanh.

Tôi thêm vào :

— Và nhà triệu phú đã bán xong tất cả. Theo báo chí, số tiền sẽ được trao cho bà Hồng Oanh ngày mai. Nhưng thực sự tôi chả thấy có gì liên quan giữa truyện nhà triệu phú Tứ Hanh với câu văn bí hiểm, tiếng nói của các tia sáng mặt trời...

Vân Sơn không thèm trả lời.

Chúng tôi đi được khoảng một trăm năm mươi hay hai trăm mét gì đó, thì đến một bin-đinh xây từ lâu đang cho nhiều người mượn ở.

Vân Sơn nói :

— Theo sự tính của tôi thì các tia sáng phát xuất từ đây và phát xuất từ cửa sổ còn mở kia !

Vân Sơn chỉ tay lên. Tôi hỏi :

— Ở tầng lầu ba ?

— Phải.

Vân Sơn tiến đến hỏi người gác cổng bin-đinh :

— Phải ở trong này có một người quen với nhà triệu phú Tứ Hanh ?

Bà gác cổng trả lời nhanh nhẹn :

— Có chứ ! Đó là ông Hồng Sanh, thư ký và quản gia của nhà triệu phú.

Chính tôi đã dọn dẹp phòng cho ông ta.

— Chúng tôi có thể lên gặp ông ta được không ?

— Ông ta đang bệnh mà, làm sao gặp được !

— Ông ta đang bịch ?

— Ông ta bị bệnh đã mười lăm ngày nay ... bị bệnh từ lúc bà triệu phú bỏ nhà đi trốn. Ông ta bị bệnh thương hàn thì phải ? !

— Nhưng ông ta khỏe chưa ?

— Tôi không biết.

— Tại sao vậy ?

— Bác sĩ cấm không cho ai vào phòng ông ta. Chính ông ấy đã lấy chìa khóa phòng rồi.

— Ai lấy ?

— Bác sĩ. Chính bác sĩ đích thân xem bệnh hai ba lần một ngày. À ! Bác sĩ vừa mới ra khỏi đây độ chừng hai mươi phút thôi... đó là một lão già râu dài, đeo kính bẻ... Ô kìa ! Ông đi đâu đó ?

Vân Sơn vừa nói vừa chạy đến thang lầu :

— Tôi lên lầu. Bà hãy dẫn tôi. Tầng lầu ba, bên trái !

Bà gác cổng lạch bạch chạy theo kêu nài :

— Người ta cấm ông ời ! Vả lại tôi không có chìa khóa ông ời ! Vì bác sĩ...

Người trước kẻ sau, họ leo lên ba tầng lầu. Tôi trước một gian phòng cửa đóng kín, Vân Sơn rút trong túi

ra, một dụng cụ đút vào lỗ khóa. Chàng chỉ xoay qua xoay lại vài lần là cánh cửa phòng mở toang ra. Mặc lời phản đối dữ dội của người gác cổng, chúng tôi đi vào.

Gian phòng tối om hơi lóe sáng nhờ ánh sáng mà cánh cửa vừa hé mở lùa vào. Vân Sơn nhảy xổ tới trước. Chàng la lên:

— Trễ rồi! Trễ rồi! Tàn nhẫn thật!

Bà gác cổng quý xuống, mắt hồn

Nghe la, tôi quay về phía Vân Sơn. Tôi thấy trên tấm thảm một người lưng trần, chân co quắp, tay vịn treo ra đằng sau, mặt xanh dờn một khuôn mặt quá ốm đầy xương xẩu không có một chút thịt, cặp mắt đầy vẻ kinh sợ, miệng bị giựt gân méo xẹo.

— Ông ta đã chết rồi!

Vân Sơn nói sau khi khám xét nhanh khắp cơ thể nạn nhân.

Tôi nói:

— Nhưng chết thế nào? Chả có một vết máu gì cả!

Vân Sơn trả lời:

— Có, có chứ! Đây này!

Vân Sơn chỉ vào ngực nạn nhân, chỗ hõm của áo sơ mi.

Tôi thấy hai ba giọt đỏ.

— Người ta một tay siết cổ nạn nhân, một tay dùng kim chích vào tim vì chỉ có dùng kim chích thì vết thương mới không thể thấy được. Có lẽ kim dài lắm.

Vân Sơn ngó chung quanh xác chết. Chả có gì đáng chú ý cả, chỉ trừ một

cái kính nhỏ, cái kính mà Hồng Sanh đã dùng để giữ các mặt hiệu tia sáng mặt trời.

Nhưng thỉnh linh, bà gác cổng tỉnh dậy có vẻ muốn la to cầu cứu. Vân Sơn phóng nhanh tới phía bà, tay bịt miệng bà lại:

— Bà đừng la gì hết! Bà hãy nghe tôi... Xong rồi bà la gọi ai tùy ý. Nay bà! Đây là một vấn đề hết sức quan trọng. Phải ông Hồng Sanh có một người bạn thân cũng ở con đường này? Ở bên phải và cũng về một phía này.

— Phải.

— Bạn thân của ông Hồng Sanh tên gì?

— Vũ Kiệt.

— Địa chỉ của Vũ Kiệt?

— 92.

— Một câu hỏi nữa: người bác sĩ già, râu xám, đeo kính mà bà nói đó đã đến đây từ lâu rồi?

— Không. Tôi không biết ông ta. Ông ta thường đến đây kể từ lúc ông Hồng Sanh bị bệnh.

Không hỏi thêm lời nào nữa, Vân Sơn kéo tôi xuống thang lầu, ra khỏi tòa nhà, quẹo qua bên phải, tìm đến số 92. Đó là một căn nhà trệt thấp nhỏ chuyên bán rượu. Khi chúng tôi vừa đến, người bán rượu đang ngồi hút thuốc trước cửa. Vân Sơn hỏi thăm Vũ Kiệt có nhà không. Người chủ trả lời:

— Vũ Kiệt đã đi khỏi rồi... Đi khỏi cách đây phỏng chừng nửa giờ gì đó. Ông ta có vẻ rất vội vã và bữa nay hơi lạ là ông ta đi xe

hơi vì thường lệ ông ta đâu có đi xe hơi.

— Ông có biết...

— Biết Vũ Kiệt đi đâu phải không? Theo tôi, ông ta ẩu lắm vì khi vừa leo lên xe, ông ta la rất to với người tài xế: «đi đến Cảnh sát cuộc». Mọi người đứng gần đều nghe cả.

Vừa nghe xong, Vân Sơn vội kêu một chiếc taxi nhưng không biết nghĩ sao lại thôi và tôi nghe chàng ta nói lẩm thảm:

— Làm gì bây giờ! Mình đã đi sau lâu quá!

Vân Sơn lại hỏi thêm người chủ bán rượu có người nào đến kiếm Vũ Kiệt nữa không, người chủ trả lời:

— Có! một ông già râu xám, đeo kính!

— Cám ơn ông!

Vân Sơn đi chầm chậm, vẻ ưu tư không nói một lời nào.

Không còn gì nghi ngờ nữa, Vân Sơn đang bị lạc vào mê hồn trận và chàng chưa tìm thấy một tia sáng nào dù một tia sáng tí teo trong bóng tối âm u của vấn đề.

Chàng ta đã thú nhận với tôi:

— Vấn đề này đòi hỏi nhiều trực giác hơn là suy nghĩ lý luận.

Chúng tôi ra đến một đại lộ lớn nhất của thành phố. Vân Sơn vào một phòng đọc sách. Chàng xem xét kỹ lưỡng tất cả các tờ báo hằng ngày xuất bản trong mười lăm ngày nay. Thỉnh thoảng chàng lăm bằm:

— Phải... phải.. Chỉ có một giả thuyết này là có thể giải thích được tất cả... Và như thế chắc chắn là sự thực.

Đêm đến. Chúng tôi cùng nhau ăn tối tại một nhà hàng trung bình. Trong lúc ăn tôi nhận thấy gương mặt Vân Sơn biến đổi luôn luôn. Nhưng Vân Sơn có vẻ rất vui và yêu đời. Ăn xong, chàng ta dẫn tôi đến vi-la của nhà triệu phú Tư Hanh. Vi-la của nhà triệu phú rất vĩ đại. Đi từ xa, chúng tôi đã thấy mặt tiền với những cột chạm trổ thật đẹp.

Thình lình, Vân Sơn la:

— Ngừng lại.

— Gì thế?

— Tôi đã tìm thêm được một chứng cứ nghiệm đúng giả thuyết của tôi.

— Chứng cứ gì? Tôi chẳng thấy gì hết.

— Nhưng tôi thấy... Thế là đủ.

Chàng ta vuốt lại cổ áo, vuốt lại nón và nói với tôi.

— Hơi khó khăn đây! Bạn hãy đi ngủ đi. Ngày mai tôi sẽ thuật lại cho bạn nghe để bạn có dịp nói dóc với độc giả báo Tuổi Hoa... với điều kiện là tôi còn sống.

— Anh nói gì lạ vậy?

— Kể ra thì hy sinh hơi nhiều, vì nếu không bị bắt thì cũng bị giết. Nhưng vì...

Chàng ta vỗ mạnh vai tôi:

— Chỉ vì hai triệu bạc để giúp viện cô nhi mà tôi phải hy sinh.

Nhưng bạn tin đi, tôi sẽ thắng. Chúc bạn ngủ ngon, và nếu bạn không còn thấy tôi nữa thì bạn hãy...

Vân Sơn lên giọng ngâm thơ:

«Trồng trước mộ tôi một cây
dương liễu

Để chiều chiều nó an ủi hồn tôi...»

Thế là tôi phải từ già Vân Sơn về đi ngủ. Ba phút sau — đây là theo lời thuật lại của Vân Sơn cho tôi nghe vào sáng hôm sau — ba phút sau, Vân Sơn đến trước cổng villa của nhà triệu phú Tứ Hanh. Chàng rung chuông.

— Nhà triệu phú có nhà không?

Người gia nhân ngó Vân Sơn chằm chập, đầy vẻ nghi ngờ:

— Có! Nhưng ông không tiếp ai vào giờ này cả.

— Nhà triệu phú có biết viên quản gia của ông bị ám sát?

— Biết chứ!

— Này! Anh hãy nói với nhà triệu phú có người đến muốn nói chuyện về vấn đề ám sát này và gấp lắm đừng nên để mất thì giờ.

Một giọng vang lên:

— Cho ông ta vào, Bầy!

Kinh ngạc, Vân Sơn ngó lên, một cái loa đặt ngay cạnh cổng, người gia nhân tên Bầy tuân lệnh dẫn Vân Sơn lên tầng lầu thứ nhứt. Nhờ đã xem hình ở các báo, Vân Sơn biết ngay người đang đứng ở cửa phòng chờ chàng chính là nhà triệu phú Tứ Hanh, chồng của bà Lệ Hồng nổi

tiếng, chủ của con ngựa Y Nga lừng danh trong năm. Đó là một người to lớn, cằm vuông, mày râu nhẵn nhụi có vẻ rất dễ mến, tuy vậy không dấu được vẻ buồn thảm hiện lên trong cặp mắt nhà triệu phú đang mặc bộ quần áo hết sức đắt tiền, nhất là trên cà vạt lại có gắn thêm một viên hột xoàn mà Vân Sơn biết vô cùng quý giá.

Nhà triệu phú dẫn Vân Sơn đến phòng làm việc của ông ta. Đây là một phòng rộng có đến ba cửa sổ, có một tủ sách, một cái bàn kiểu mỹ thuật đẹp và một tủ sắt.

Thình lình, nhà triệu phú Tứ Hanh hỏi Vân Sơn với một giọng hết sức vội vã:

— Ông biết chuyện gì về người quản gia của tôi bị giết?

— Thưa ông biết chứ! Còn hơn nữa kia, tôi còn biết chuyện về bà triệu phú nữa!

— Vậy hả? Xin ông hãy nói mau lên...

Nhà triệu phú lấy một cái ghế mời Vân Sơn ngồi.

Vân Sơn chậm chạp ngồi xuống và bắt đầu:

— Thưa ông! Tình thế hết sức trầm trọng. Tôi sẽ trình bày hết sức nhanh.

— Mau lên! Mau lên! Xin ông nói mau lên.

(Còn tiếp một kỳ)

Hoàng-dăng-Cấp

(Viết theo truyện Les jeux du Soleil
và Maurice LeBlanc)

hoa Súng



của **Lê-Dũng-Mỹ**
(Văn-nghe Vòng Tuổi Ngọc)

N G A Y xưa...Ngày xưa...Vẫn hai tiếng ngày xưa êm đêm ấy, nó được dùng để ám chỉ cả một thời niên thiếu của tôi, thời niên thiếu của một thằng bé Dũng mới vừa lên mười mấy tuổi đầu trong trắng, vô tư lự, chưa biết nghĩ gì xa xôi..., một thằng bé Dũng ngây thơ, thô sơ mộc mạc trong chiếc áo vải quê mùa, ngày ngày thả diều ngoài đồng nội, bắt cá ở ruộng lúa, hay đi bắn chim, tìm tổ ong ruồi, hoặc vắt vẻo trên mình trâu thoi sáo hay hát nghêu ngao những bài ca tình tứ nơi thôn dã...

Ai bảo chăn trâu là khổ chăn trâu sướng lắm chứ !

Ngồi mình trâu phất ngọn cờ lau và miện hát nghêu ngao..

Ôi ! khúc tình ca quê hương sao mà êm đêm thấm thiết thế ! Tôi nào đâu có biết khúc nhạc đó là của Phạm Duy mà hồi đó tôi chỉ cần hiểu rằng khúc nhạc đó không biết từ đâu đến nhưng nó đã trở thành một bài ca quen thuộc của tôi nói riêng và của bọn mục đồng nói chung ! Lắm khi lũ chúng tôi tất cả cùng cất tiếng hát vang giữa cánh đồng ruộng trong những ngày nắng hạ... Giọng hát cao vút lên đến tận trời mây, nó đã biểu lộ tình yêu quê hương tha thiết của những người dân quê hiền lành chất phác, quanh năm chỉ biết đến ruộng lúa nương dâu, vun trồng cấy sới...

Quê hương tôi nghèo lắm, tôi cũng biết thế ! Nhưng nó lại có một cái tên rất chi là thơ mộng ! Giao Thủy Thôn ! Tôi yêu cái tên đó cũng như yêu những con đường làng quanh co uốn khúc, những lũy tre già bao bọc những mái tranh hiền vách nát, những cánh đồng lúa bát ngát chạy thẳng tít đến chân trời !....Nhưng nếu có người hỏi tôi rằng trên đời này tôi yêu cái gì nhất thì tôi lại không ngần ngại mà đáp rằng : Tôi yêu Hoa súng nhất !...

Hoa súng là một loài hoa của đồng nội, nó có một sắc thái thô sơ mộc mạc, mọc thành từng đám chơ vơ giữa những cánh đồng lúa bát ngát. Nếu bảo hoa sen là hoa quân tử, gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn, thì phải bảo hoa súng

là hoa thiên tử mới đúng. Các bạn cứ thử tưởng rằng trên một dãy đầm ruộng mênh mông, chỉ có một mình bông hoa cô độc, y như một bà nữ vương ngự trị muôn loài....Đẹp lắm ! Và lại hoa súng đối với tôi nó đã chứa đựng biết bao kỷ niệm êm đềm của thời thơ ấu đầy hoa và bướm trong khung trời tuổi ngọc ngày xưa.....

.

Những buổi chiều xa xưa..., những buổi chiều đẹp trời, có những làn mây trắng lững lờ bay, có những tia nắng vàng chiếu sáng rực rỡ trên khắp bờ ruộng; tôi và Yến, em gái tôi thường rủ nhau ra ngoài đồng hái hoa súng. Hoa súng hái đem về nấu canh với cua đồng ăn thì ngon tuyệt — Me tôi thường bảo thế — Tôi chỉ mặc độc có một cái quần đùi, tay cầm một cái bình nhỏ đựng vôi để trừ dĩa, còn cô em gái xách chiếc giỏ mây đựng hoa lệch thếch chạy theo sau. Hai đứa chúng tôi rảo bước trên những con đê quanh co uốn khúc và đưa mắt quan sát khắp các đầm ruộng.... Ô kìa ! Hôm nay súng ở đâu mà mọc nhiều thế !.... Chỗ này một đám súng..., chỗ kia một đám súng làm chúng tôi cứ hoa cả mắt lên không biết đâu mà lần nữa... Một con cò trắng lạch đàn kêu quang quác trên không làm chúng tôi giật mình tỉnh mộng. Yến đưa tay chỉ một đám súng gần nhất và cuống quýt bảo tôi :

— Nhiều quá hở anh Dũng !...Chúng mình xuống hái đi...Cô bé hí hửng lảng xảng định bước xuống ruộng thì tôi vội vã kéo lên, nhẹ bảo :

— Bé còn nhỏ quá !...Đừng có xuống ! Có con dĩa ở dưới đấy, bé mà xuống nó cắn cho thì chết !....

Thế là Yến nhà ta phụng phịu nhưng nghe nói đến dĩa thì cũng đành chịu nước lép. Tôi tát yêu vào đôi má phúng phính của cô em nhỏ và mỉm cười âu yếm nói :

— Thôi bây giờ bé đứng ở đây nha ! Đưa giỏ đây để anh xuống hái cho...

Tôi xách chiếc giỏ mây và bình vôi lội xuống ruộng. Nước chỉ ngập quá đầu gối... Tôi rẽ đám lúa bước tới đầm súng... Hương hoa đồng nội thơm ngào ngạt làm tôi cảm thấy say mê hết chỗ nói...

Đang lúi húi ngắt từng bông hoa trắng nhỏ, bỗng như thấy cái gì nhói nhói dưới bắp đùi, tôi giật mình nhìn xuống. Thì ra một chú dĩa trâu đang cong rướn người lên hút máu. Tôi vội vàng chấm tí vôi dī vào mình chú làm anh chàng run lên bắn bật rồi rớt xuống nước. «Dĩa phải vôi» mà lỵ ! Tôi mỉm cười nhủ thầm và cúi xuống tiếp tục hái súng. Hết đám ruộng này đến đám ruộng khác. Tôi hái say mê đến nỗi mà giỏ hoa đã đầy từ lúc nào không hay. Mãi đến lúc Yến phải lên tiếng nhắc thì tôi mới sực tỉnh và lật đật bò lên...

Trời đã về chiều... Hoàng hôn từ từ buông rũ... Những tia nắng vàng yếu ớt còn vương vấn lại trải dài trên khắp ngàn cây nội cỏ... Hai anh em tôi ngồi nghỉ mệt trên bờ đê, bốn con mắt cứ say sưa nhìn những bông hoa súng màu trắng, màu xanh da trời lẫn lộn đang nở gọn lỏn trong chiếc giỏ mây... Yến vụt hỏi :

— Sao người ta lại gọi hoa này là hoa súng hở anh Dũng ?

Tôi khẽ ngắt một bông súng màu thiên thanh đưa lên mũi hít hà mấy cái rồi nói :

— Anh cũng không rõ tại sao người ta lại gọi là hoa súng... Anh chỉ biết về sự tích của hoa mà thôi..,

— Sự tích của hoa súng thế nào hở anh Dũng ?

— Bé hấp tấp quá... Để anh kể cho bé nghe nha ! Theo lời ngoại kể thì ngày xưa, xưa lắm rồi, có một nàng công chúa kiêu sa, đài các, ý sống ở trong cung vàng điện ngọc nên kiêu kỳ, phách lối, khinh thị bậc đại đám dân quê nghèo nàn rách rưới nên lúc chết đi bị Thượng Đế phạt bắt đầu thai làm kiếp hoa đơn sơ mộc mạc ở nơi thôn dã, bắt sống chung đụng với đám dân nghèo để thấu rõ nỗi khổ sở của họ... Loài hoa đó chính là hoa súng... Tuy bị đày đọa như vậy nhưng Hoa Súng cứ vẫn còn cố giữ cái tính kiêu sang của thời vàng son ngày xưa bằng cách sống riêng biệt, ở một nơi, ít chung đụng với những loài hoa đồng cỏ khác...

Tôi vừa dứt lời thì Yến đã vỗ tay reo lên :

— Hay quá ! Thế rồi sao nữa hở anh Dũng !

Tôi kéo cô bé đứng dậy và mỉm cười vu vơ.

— Thế rồi hết chữ còn gì nữa !... Thôi bây giờ chúng mình về nhà ! Trời sắp tối rồi ! Về mau không có ba mẹ phải đợi cơm la rầy chết...

Hai anh em tôi dắt tay nhau dung dăng dung dẻ về nhà. Trong lòng hai đứa cảm thấy vui vẻ hơn lúc nào hết ! Vầng trăng lưỡi liềm đã bắt đầu lộ dạng trên nền trời ban cho nhân thế những vùng ánh sáng vô tận chói rạng trong đêm dài tăm tối mịt mù...

Những mùa Xuân của tuổi trẻ qua đi và không trở lại nữa...

Khói lửa chiến chinh đã lan tràn qua thôn xóm... Nó đã cướp mất của tôi biết bao nhiêu hình ảnh thân yêu, những mái tranh nghèo, những lũy tre

XEM TRANG 47



chuyện ngày xưa

HÀO là một bé gái lên bảy, con út của một gia đình quá đông anh em và quá giàu có. Bé có đôi mắt sáng, tròn, lớn, dễ thương, hai má phính hồng, cặp môi đỏ nhỏ nhắn và mái tóc cột đuôi tung tăng trông nghịch ngợm. Bé có một người cha cao lớn nhưng không biết cười, một người mẹ đẹp nhưng không biết âu yếm và cả một bảy anh chị xinh đẹp, sang trọng nhưng không biết yêu thương. Bé cũng có năm bảy con búp bê vừa nhỏ vừa lớn không có tên. Bé chưa biết đặt tên cho chúng, nhưng bé yêu nhất là con búp bê tóc màu vàng óng, mặc áo đầm hồng, có hai chiếc răng trắng trông xinh đáo để. Bé gọi nó bằng Em Bé và thường bắt chước chị Ba khi ru bé ngủ. Hào ôm Búp Bê trong tay, à ời cho đến lúc búp bê ngủ say, đôi mi cong khép lại nhưng nụ cười vẫn nở mãi trên khuôn mặt hồng hào.

Mỗi buổi sáng, khi Bé trở dậy, Ba đã đi làm, chị Hằng, anh Hùng, chị Hương, anh Hoài, đã đi học bằng xe vélo, còn chị Hồng anh Huy, chị Hạnh, anh Hiếu thì đi bằng xe nhà. Bé đi học trễ nhất, nhưng hôm nào Bé đi Mẹ cũng còn ngủ. Thường thường, ăm diêm tâm xong, Bé tự thay áo quần lấy, gọi chị Ba nhờ chị cột tóc, thắt nơ. Xong, bé ra đường chờ xe trường đến đón. Có nhiều lúc, Bé gài nút không kỹ, cứ sút hoài, có lúc cài nhầm nữa, cả nhà chả ai để ý, nhưng đến trường, cô giáo thường gài dùm Bé và khuyên bé lần sau cẩn thận hơn. Ở nhà có đến hai ba cái gương lớn, một cái ở phòng Mẹ, một ở phòng chị Hằng, còn một cái treo trong phòng ăn. Nhưng Bé có đứng cũng chỉ thấy ngang ngực thôi. Với lại Bé cũng không thích soi gương, mất thì giờ làm sao ấy. Bé có lần xem trộm Mẹ soi gương trong phòng. Mẹ cứ nhìn bóng mình hoài thỉnh thoảng vuốt

tóc, xoay người. Lâu thực lâu, Bé chán quá bỏ chạy đi mà trong lòng vẫn thắc mắc không hiểu Mẹ soi gương làm gì mà lâu đến thế. Rồi bé cũng quên đi.

Bé học lớp tư A, ngồi bên cạnh bé là con Ly. Ly có mái tóc nhật bản ôm khuôn mặt bầu bĩnh. Ly không xinh bằng Hảo nhưng nó kể chuyện lại hay đáo để. Nó đi học bằng xe ba nó, chiếc xe đạp cũ mềm, lúc mới có lẽ màu xanh, nhưng bây giờ trông nhàm nhở, chả ra màu gì nữa. Cứ mỗi sáng ba nó chở nó đến đầu đường, trưa, nó lại chạy ra đầu đường chờ ba đến đón. Bé Ly không có mặc cảm gì về sự nghèo khó của nó. Nó cho đấy là việc tự nhiên hết sức. Nó yêu ba nó lắm và hề ra chơi, khi Hảo và nó ngồi bên nhau trên thảm cỏ xanh là nó kể chuyện gia đình nó:

— Hảo biết không? Ba Ly vui lắm cơ. Ba Ly kể chuyện cho Ly nghe, bày trò cho Ly chơi nữa. Có lần ba Ly đi vắng suốt hai ngày, Ly nhớ ba Ly quá, Ly khóc hỏi má hoài. Đến hôm ba Ly về, má mách lại, ba Ly chế Ly hoài à, nhưng Ba mắc đền Ly, đồ Hảo gì nào? Ba Ly dắt Ly đi phố nè, mua cho Ly chiếc áo mới, màu đỏ, nhưng mẹ Ly không cho Ly mặc. Mẹ Ly bảo để dành khi nào đi chơi cơ, cho đẹp, cho mới.

— Hảo ơi! Ba Ly mới xếp cho Ly chiếc đầu thiên cầu, đẹp đẹp là. Hôm nào Hảo đến nhà Ly cho xem. Ba Ly xếp giấy tài lắm kia. Ba xếp nào chim, nào cá treo khắp giường Ly, nom ngộ lắm.

— Hôm nay nhà Ly có bộ bàn ghế mới bằng tre, xinh lắm. Ba Ly mới mua tre với gỗ về làm đấy Hảo ơi.

Thôi thì trăm thứ tài giỏi đều đồ và ba Ly cả. Khi Ly kể, mắt Ly sáng và nụ cười trông dễ yêu làm sao. Hảo chơi thân với Ly và lúc nào cũng bắt nó kể chuyện gia đình cho Hảo nghe. Hảo so sánh mình với Ly và thấy Ly thật sung sướng. Ly có ba yêu thương, lo lắng. Hảo cũng có Ba, sao Ba Hảo không chở Hảo đi học? Không xếp đồ chơi cho Hảo? Không kể chuyện Hảo nghe? Mẹ Hảo không bao giờ xem thử Hảo có áo mới không, có cái nào đứt khuy không. Mẹ Hảo chả bao giờ đề ý đến Hảo cả. Càng nghe bé Ly ca tụng ba nó, mẹ nó, gia đình nó, bé Hảo càng ao ước một gia đình nhỏ nhưng đầy yêu thương. Trong óc nó dần dần hình thành một khuôn mặt, khuôn mặt một người Cha lý tưởng. Ông không cần cao lớn như ba thực của Hảo, nhưng ông phải dịu dàng, biết kể chuyện cho Hảo nghe. Hảo tưởng tượng những ngày ở nhà, được gối đầu lên đùi ông, nhìn ông kể. Khuôn mặt hiền từ đầy âu yếm của ông sẽ cúi xuống bên bé, giọng ông sẽ rất ngọt ngào. Mỗi ngày, Ba của Hảo càng thêm nét đáng yêu. Hảo nhiều khi quên mất người ba thực của Hảo, người đàn ông đi về âm thầm nhưng sự hiện diện của ông trong gia đình thực đáng kể. Nó khiến cho Hảo không dám bước vào phòng khách, nơi ông đang xem báo. Các anh chị Hảo mỗi người tản đi một nơi. Căn phòng khách vắng lặng, và ông ngồi thực cô đơn dưới ánh đèn ấm cúng, tỏa ra từ ngọn đèn Nhật Bản trắng dặt tiền.

Tiếng chuông vang lên. Cô giáo nhẹ nhàng gấp mấy cuốn sớ, ra dấu cho học trò ra chơi. Hảo kéo tay Ly. Hai đứa ra khỏi bàn, chạy ra sân. Hảo lấy trong bọc ra hai chiếc kẹo, chia cho Ly một cái. Hai đứa ngồi xuống gốc cây me, chỗ hai đứa vẫn ngồi hàng ngày, vừa ăn kẹo, vừa nói chuyện. Ly nhìn Hảo, cười tủm tỉm :

— Hôm qua, ba Ly mới dắt Ly đi về ngoại. Ngoại cho Ly cái này này.

Ly đưa ra khoe Hảo một con búp bê bằng ngón tay đen như than.

— Ngoại Ly bảo của cậu Tín làm hồi xưa. Ngoại bảo cậu Tín trước là bạn của ba Ly. Cậu ấy đi lính rồi.

— Thế ba Ly làm gì ?

— Ba Ly đi vẽ. Chiều nào rồi, ba Ly đem giá đi vẽ, nhiều khi tối mới về. Có lần Ly đi theo ba Ly chơi. Cũng vui. Nhưng có lúc ba Ly ham làm quá, mà Ly không có bạn nên Ly chán, Ly không thèm đi vẽ với ba nữa.

— Tiếc nhỉ. Sao Ly không đi chơi với Ba ? Ba Hảo chả khi nào dắt Hảo đi đâu cả. Hay hôm nào Ly xin ba Ly cho Hảo đi với nhé.

Mắt Ly sáng lên :

— Ừ, phải đấy, để Ly nói với ba Ly. Ba Ly hiền lắm, gì rồi Ba cũng bằng lòng.

Bỗng mặt Ly xịu xuống :

— Nhưng đi hai đứa làm sao Ba chở ?

— Thì mình đi xe hơi ở nhà.

Ly nhìn Hảo, ngạc nhiên :

— Ly làm gì có xe hơi, nhà Hảo có xe chứ Ly nghèo, Ba Ly chỉ có xe đạp thôi.

— Ờ, Hảo quên.

Hai đứa ngồi buồn thiu. Nhưng chỉ một lát thôi, Ly lại nói giọng vui vẻ ;

— Con búp bê này, bà ngoại kể chuyện vui lắm. Bà bảo hồi xưa, lúc cậu Tín mới quen Ba, Ngoại mới hỏi ba Ly trắng đen ra làm sao. Cậu Tín chả nói gì, ngồi cặm cùi bắt con búp bê này đây, rồi đưa cho ngoại, bảo « Ba Ly » đó.

Hảo cười phá lên :

— Thế ba Ly có đen như thế không ?

Ly cười :

—Đâu có, ba Ly đen sơ sơ thôi. Nhưng ba Ly hiền lắm.

Hảo vẫn cười, nhưng trong lòng, Hảo ao ước có người cha như ba của Ly. Hảo đột ngột nói :

— Ly đòi Ba cho Hảo đi.

Ly nói giọng quan trọng ,

— Khó quá, vì Ly thương ba lắm. Nhưng ba Hảo ra sao đã ?

— Ba Hảo cao lớn, nhưng nghiêm lắm. Ba Hảo đi làm bằng xe hơi, ở nhà ai cũng sợ ba Hảo cả.

— Thế thì Ly không đòi. Ba Ly vui hơn nhiều. Ba Ly vẽ đẹp, Ba vẽ bóng Mẹ treo trên tường, ba vẽ bóng Ly nữa. Hôm nào Hảo đến nhà. Ly bảo ba vẽ cho Hảo một cái. Chịu không ?

Hảo gật đầu, nhưng cứ tiếc rẻ. Giá Ly chịu đòi Ba cho Hảo.

— Hay là Ly đòi Ba cho Hảo một ngày thôi. Hảo đòi Ly con búp bê của Hảo. Em-Bé của Hảo xinh lắm.

— Một ngày hả ? Thế thì được.

— Ly chịu hả ? nào ngoéo tay nhé. Mà nhớ ngày đó, chỉ có Hảo gọi Ba Ly bằng Ba thôi đấy.

Ly ngần ngừ một chút :

— Hay đề Ly về hỏi Ba đã.

Hảo bằng lòng. Hai đứa về lớp vì chuông đã vang lên trở lại. Sáng hôm ấy hai đứa chả học hành gì. Bé Ly xem bộ suy nghĩ ghê lắm. Nó lơ đãng đến nỗi cô giáo gọi đọc bài mấy lần cũng chả nghe. Hảo cũng không hơn gì. Cô bé tưởng đến một ngày sung sướng, có người cha theo đúng ý bé mong ước, được nghe kể chuyện, được dắt đi chơi, được xem ba vẽ.

Lúc bãi học, Hảo nhắc :

— Ly nhớ về hỏi Ba nhé.

Ly gật gật đầu, ôm cặp chạy nhanh về phía đầu đường trong lúc Hảo leo lên xe trường, lòng hớn hờ lẫn lo âu.

* * *

Khi Bé Ly kể lại câu chuyện giữa nó với Hảo cho ba Ly nghe, ông buông đứa ôm bụng cười rữ rượi. Bé Ly chả hiểu gì cả. Nó mở lớn mắt nhìn ông :

— Ba, ba, con nói thực đấy. Hảo nó bảo nó sẽ đòi cho con con búp bê Em-Bé, lớn thế này này.

Ly vừa nói vừa đưa tay làm dấu.

— Thế con chịu đòi Ba lấy con búp bê không ?

— Nó bảo đòi cho nó một ngày thôi. Nhưng nó cấm con không được gọi Ba bằng Ba, chỉ mình nó được gọi thôi. Con thấy khó quá vì không gọi bằng Ba, con gọi bằng gì. Bây giờ sao Ba ? Nó đòi một ngày thế con chịu, nhưng hoài hoài thì con hông chịu đâu. Nó bảo ba nó nghiêm, ai cũng sợ cả.

Ba Ly làm mặt nghiêm :

— Thế con không sợ Ba hả ?

Bé Ly hét lên, cười lớn :

— Không sợ ! không sợ !

Bé nhào qua, bá cổ ba. Hai cha con cười như nắc nẻ. Bỗng nhiên Ly nói, giọng cương quyết :

— Con hông thèm đòi nữa. Có con búp bê, con cũng không đòi Ba. Có ba thích hơn có búp bê.

Ly thấy Ba có vẻ suy nghĩ, rồi Ba gọi Ly, giọng trù ẻo.

— Bé Ly à, chiều nay con nghỉ phải không ?

— Vâng.

— Thế con đến nhà Hảo, rủ nó đi chơi với cha con mình nhé.

Bé Ly nhảy cẫng lên :

— Đi về ba nhé. Hảo nó đòi xin ba cho nó đi đấy, nhưng con bảo ba hông có xe hơi, chỉ có xe đạp thôi, mà xe đạp không chở được hai người.

— Thì mình đi taxi.

— Sang quá ta !

Bé Ly chế ba nó. Nó nheo mắt, bắt chước ba, rồi tung tăng đi thay áo. Mẹ nó mặc cho nó chiếc áo đỏ mới, đi đôi giày trắng. Trông bé Ly xinh thực xinh.

Đến nhà Hảo, Ly hơi ngần ngại. Nhà Hảo lớn quá, lại có một khu đất rộng đằng trước ngăn cách cổng sắt với cửa lớn. Ba Ly cũng công nhận nhà bé Hảo giàu thực, khu đất rộng, rải sỏi trắng. Nhà tô màu trắng, hai tầng. Chung quanh trồng dương, cắt đều đặn theo hình lồng đèn. Ông bấm chuông, ra dấu cho con đứng ở đấy rồi ông bỏ đi chỗ khác. Ngồi xuống vệ đường, ông nhìn theo dáng bé Ly đi bên cạnh chị giúp việc vừa mở cửa đón bé vào.

Hảo đang đắp mền cho Em-Bé, ru Em-Bé ngủ. Bên cạnh là con mèo Mimi và chú chó Lu lu. Thế giới của Hảo thu gọn chỉ có chừng đó.

— Bạn này, Hảo.

Hảo quay ra, thấy bé Ly trong chiếc áo đỏ xinh xắn, Hảo mỉm cười:

— Ly đó hả. Hảo đang cho Em-Bé ngủ. Đây, Ly xem, Em-Bé có xinh không?

— Xinh! Ly cúi xuống nhìn khuôn mặt hồng hào say ngủ của Em-Bé. Nó nhớ đến lời đề nghị của Hảo hơi tiếc rẻ.

— Ba Ly bảo Ly đến mời Hảo đi chơi với Ly và Ba.

Mắt Hảo sáng lên:

— Đi bây giờ hả?

— Ừ.

— Ba Ly đâu?

— Ba Ly ở ngoài. Ba Ly không thích vào.

— Thế Ly chờ Hảo tí nhé.

Thay áo xong, Hảo muốn gọi chị Ba để chải đầu, nhưng gọi mãi chả thấy chị ấy đâu. Hảo vuốt vuốt cho tóc khỏi xoắn xuống mặt, rồi kéo tay Ly đi ra.

— Hảo không xin phép Ba Mẹ sao?

— Ba Mẹ đi hết rồi. Với lại không có ai để ý tới Hảo cả. Chả cần xin phép.

Ba Ly đón hai đứa trước cổng. Ông mỉm cười với Hảo. Hảo thấy sao ông giống với người Cha Hảo thường tưởng tượng thế. Có lẽ tại ông biết cười.

Ông quay sang Ly:

— Hảo đây hả con?

— Vâng ạ. Ba Ly đó Hảo.

Hảo cúi đầu:

— Thưa Bác.

Rồi nó lại chăm chú nhìn ông. Ông có vẻ hiền, khác hẳn ba Hảo, lúc nào cũng nghiêm nghị. Ông mặc sơ mi ngắn tay, còn ba Hảo lúc nào cũng mặc đồ lớn trông xa lạ, cứng nhắc.

Hai tay dắt hai đứa, ba Ly ngoắc một chiếc taxi, cả ba chui vào băng sau, Ly nói luôn mồm trong khi Hảo chỉ yên lặng. Đây là lần thứ nhất Hảo được đi chơi. Không phải Ba Mẹ Hảo không bao giờ đưa con đi chơi, nhưng lâu lắm, Ba Mẹ Hảo mới tổ chức đi một lần, lần nào cũng đi bằng xe nhà. Hảo bé nhất nên được ngồi cạnh Ba Mẹ nhưng

ngồi bên Ba Me, Hảo chẳng dám nói một câu. Ba thì không cười nói mà Me thì ham những gì ở đâu bên ngoài xe. Ba Me Hảo dắt con đi ăn, xong đi ciné, rồi về. Những lần đi chơi buồn tênh cứ phải khép nép nhỏ nhẹ, thế mà cũng hiếm lắm mới được đi.

Lần này Hảo không phải khép nép. Nhưng nó đang còn cảm thấy xa lạ với người đàn ông mà nó đã có lần thích là Ba nó. Nó thỉnh thoảng quay nhìn về ba Ly, bắt gặp cặp mắt của ông, nó quay đi, nhưng thấy rõ ràng đôi mắt ấy thực êm dịu. Dần dần, Hảo quen đi. Nó nói chuyện với Ly, thỉnh thoảng quay hỏi Ba Ly vài câu. Ông dịu dàng giảng giải cho cả hai đứa, có khi chêm vào những câu khôi hài khiến chúng phá lên cười.

Xe dừng trước sở thú. Ba Ly dắt hai cô bé đi vào khu vườn ngát rộng. Cả hai tung tăng đi trước. Ba Ly đi sau. Nắng chiều đã dịu. Ba cha con lang thang từ lồng này sang lồng thú khác. Ba Ly mua cho hai đứa hai cây kem. Đến mỗi chuồng thú, ông nói tên cho chúng nghe, kể chuyện về loài thú cho chúng. Hai đứa mê say. Nhất là Hảo. Lần thứ nhất cô bé cảm thấy vui và sung sướng đến thế. Mỗi chân ba cha con ngồi xuống cỏ. Ba Ly vòng tay lên gối, nhìn hai đứa mặt đỏ hồng vì nắng. Ông cười dịu dàng :

— Tuần sau ba cha con mình đi vẽ, chịu không ?

— Chịu quá. Hai đứa cùng reo. Bé Hảo nghe tiếng « Ba Cha con » với vẻ thích thú. Nó nhìn người đàn ông, tưởng như ba thật của nó.

Bé Ly liếng thoảng :

— Hôm nào ba vẽ cho Hảo cái hình giống y như nó nghe ba.

Ông gật đầu :

— Ừ, vẽ Hảo thật nơ hồng nhé. Mà phải cười chứ cấm xịu mặt đấy. Xịu mặt, Ba vẽ xấu liền à.

Hảo cười, mắt sáng long lanh :

— Con sẽ cười như thế này. Được không...Bác ?

Hảo vẫn ngượng. Nó định gọi bằng Ba nhưng thấy thế nào ấy.

Ba Ly mỉm cười, ông đứng dậy :

— Về thôi, các con. Chiều quá rồi.

Hảo, Ly tiếc rẻ, đứng dậy theo Ba chúng. Trời chiều thật. Chẳng mấy lúc mà tối đến nơi.

Trở Hảo xuống vệ đường, trước cổng nhà, cha con Ly tiếp tục đi. Thò tay ra ngoài cửa xe, Cha con Ly vẫy vẫy. Ly còn nheo mắt với Hảo nữa chứ. Con bé thực nghịch. Hảo đứng tần ngần nhìn theo. Nó nháy chân sáo vào

nhà. Không ai thắc mắc về sự vắng mặt của nó trong bữa cơm. Cả nhà vẫn ăn thiếu người quen rồi. Không ai nghĩ đến ai, lo cho ai.

Chiều nay Hảo vui quá, muốn kể chuyện đi chơi của nó cho mấy anh chị nghe, nhưng chả ai để ý đến nó cả. Con bé buồn ôm Em Bé trong tay thì thầm kể cho Em-Bé nghe, rồi ngủ thiếp đi. Trong giấc mơ, Hảo thấy ba Hảo là ba Ly, Hảo thấy được đi chơi trong khu vườn đầy hoa, được ngồi cho Ba vẽ và được nghe kể biết bao là chuyện lạ.

* * *

Bé Hảo nhất định dành cho cô bạn thân nhất của Bé một sự ngạc nhiên. Ly đã cho Bé một ngày vui trọn vẹn quá, Hảo không thể nào không nhớ đến ngày vui ấy.

Và chiều nay, ôm Em Bé trong tay, Hảo nhất định đến nhà Ly và tặng Ly Em Bé. Gói Em Bé bằng một tờ nhật báo, Hảo lên ra khỏi nhà. Hảo tưởng tượng khi Hảo đến nhà, Ly đang nằm trong lòng Ba Ly, lắng tai nghe Ba Ly kể chuyện, hoặc cha con Ly đang chơi trò mèo chuột. Chắc chắn, Hảo sẽ dự vào trò chơi ấy, mèo bắt nhiều chuột là thưởng chứ. Hảo vỗ vỗ vào chân Em-Bé, vui vẻ. Năng nháy nhót trên mái tóc như nghịch ngợm.

Đến nhà Ly, căn nhà nhỏ bằng căn phòng của chị Hằng, đồ đạc còn mộc mạc hơn cả căn phòng chị ấy, nhưng thực ấm cúng, Hảo đi chậm lại. Sao mà căn nhà yên lặng thế. Hảo tưởng phải tràn ngập tiếng cười mới phải chứ. Hảo rón rén đến bên cửa sổ, nhón gót nhìn vào.

Bé Ly, cô bạn nghịch ngợm của Bé đang ngồi một mình trong chiếc ghế xa-lông làm bằng tre mà ba bé đã mất suốt mấy ngày mới làm xong một bộ. Trước mặt Ly, chiếc đầu thiên cầu màu đỏ, có cả cặp lông mày bằng bông trắng, có cả hàm râu lông dài, nằm yên trên bàn. Bé Ly lặng lẽ nhìn chiếc đầu thiên cầu, đưa tay sờ nhẹ lên chiếc sừng cong cong. Hảo thấy rõ Ly rưng rưng nước mắt. Hảo thương cô bạn bé bỏng của Bé quá. Tại sao Ly khóc? Thế Ba Ly đâu?

Hảo đi nhẹ nhàng về phía Ly, ọa một tiếng lớn vào tai bạn. Ly giật mình, quay nhìn Hảo mỉm cười nhẹ:

— A ! Hảo. Đến chơi hả ?

Rồi không để ý đến gói giấy trong tay Hảo, Ly chỉ chiếc đầu thiên cầu :

— Chiếc đầu thiên cầu Ba Ly làm đây Hảo này. Có đẹp không ?

Rồi Ly vui vẻ, nháy xuống đất kéo tay Hảo lại bên giường chỉ những con vật xếp bằng giấy sặc sỡ treo lủng lẳng quanh giường — Xem này, Ba

Ly xếp cho Ly cả đấy. Ba bảo đoàn hùng binh canh giấc ngủ cho Ly. Đây là con cá thu, xếp đoàn hùng binh đó.

Hào đi theo Ly, ngắm từng con vật, lòng thích thú, nói luôn luôn — xinh nhỉ, xinh nhỉ.

Rồi Hào hỏi :

— Nhưng ba Ly đâu rồi ?

Mặt Ly đang vui bỗng xịu xuống :

— Ba Ly đi dạy rồi. Ly đã bảo Ba ở nhà với Ly vui hơn mà Ba nhất định đi. Ba bảo đề mua búp bê cho Ly. Mà Ly có cần búp bê đâu cơ chứ. Má ơi, má à, bao giờ Ba về hả Má ?

Tiếng mẹ Ly vang lên từ nhà sau :

— Chiều Ba về, hỏi hoài à. Ba đi dạy rồi về chứ có đi thẳng đâu.

Ly phụng phịu :

— Con thích Ba ở nhà chơi với con cơ.

Hào kéo tay Ly :

— Ba Ly bảo đi dạy đề mua búp bê cho Ly hả ?

Ly gật đầu :

— Ờ, Ba nói đề Ly khỏi đòi Ba lấy Em-Bé. Mà Ly có đòi đâu nào.

Bé Hào nhìn Ly :

— Hào có đem Em-Bé cho Ly đó. Ly có Em-Bé rồi Ba Ly khỏi có đi dạy nữa. Rồi Ly nói Ba Ly ở nhà chơi với chúng mình, nhá.

Hào mở gói giấy lồi Em-Bé ra. Con búp bê vẫn tươi cười, mắt chớp lia lịa, trông điệu quá. Ly nhoen cười. Hai đứa đặt búp bê xuống giường cùng ru Em-Bé ngủ. Em-Bé khép mắt, miệng vẫn cười. Ly vuốt mái tóc mềm óng, nghĩ đến lúc Ba về, thấy Búp-Bé, hẳn Ba sẽ không đi dạy nữa. Lúc trước đến giờ, Ba có đi đâu ngoài đi vẽ đâu. Ly không hiểu tự nhiên sao Ba bỗng xin đi dạy. Ly không thiếu thốn gì. Ly không cần phải đi học bằng xe hơi, không cần có áo đẹp, không cần có búp bê, Ly chỉ cần Ba, vậy mà Ba bỏ Ly ở nhà, Ba đi tìm những thứ Ly không không cảm thấy cần thiết, Ly giận Ba ghê.

Ly nói những điều đó cho Hào nghe, Hào cũng thấy không có Ba Ly thật thiếu thốn. Hào chờ mãi đến chiều Ba Ly mới về. Ông vừa huýt sáo mồm, vừa dắt xe vào nhà. Thấy Hào, ông hơi dừng lại, nhưng rồi mỉm cười ngay. Ông dựng xe chưa xong, Hào và Ly đã nhảy đến ôm lấy ông. Ly reo lớn.

— A, Ba về rồi. Ba đi lâu quá hà. Con chờ Ba mãi. Ba đừng đi đâu nữa,

đừng đi dạy nữa, Ba ở nhà với con hoài nghe Ba. Hảo nó cho con Em-Bé, nhưng nó không đòi đòi Ba nữa. Con có búp bẻ rồi, Ba đừng đi dạy nữa nhé, Ba nhé.

Vừa nói, Ly vừa kéo tay Ba lại bên giường, nơi Em-Bé ngủ.

Hảo đi theo, nó cũng nói thêm:

— Cháu đến không có Bác, buồn quá hà. Cháu đem Em-Bé lại cho Ly chơi. Tụi cháu ru em-bé ngủ. Em-Bé ngủ có mơ không bác?

Ba Ly cúi xuống hai đứa bé, giọng ông run run vì cảm động:

— Các con nghĩ Em-Bé mơ gì nào?

Ly nhúm mày suy nghĩ:

— Em Bé mơ được đi chơi trên đồi cỏ, với lại được đùa với bạn của Em-Bé.

Hảo nhìn Ba Ly:

— Em-Bé mơ đi chơi với Ba nó và nghe Ba nó kể chuyện.

Ba Ly ôm hai đứa vào lòng:

— Hai con có thích nghe kể chuyện không?

Ly nháy cởn lên:

— Có chứ, Ba kể đi.

Ba Ly ngồi lên giường, kéo hai đứa ngồi hai bên, rồi bắt đầu:

— Ngày xưa...

Hai chữ ngày xưa thực ngọt ngào, dลွှာ trí tưởng tượng của hai đứa bé vào thế giới thần thoại, đầy những phép màu kỳ diệu, với công chúa, hoàng tử...

Miệng Ba Ly vẫn kể, mà óc ông suy nghĩ lung lắm. Đi làm hay không đi làm? Bồn phận người cha trong gia đình buộc ông phải kiếm nhiều tiền, để vợ con ông sống sung túc hơn. Từ lúc đến nhà Hảo, nhìn nếp sống sang trọng nơi gia đình ấy, ông thấy mình thiếu bồn phận nhiều quá. So sánh Hảo với Ly, ông thấy con mình nghèo nàn quá, tội nghiệp quá. Nhưng chiều nay, hai đứa bé lại khiến ông phân vân. Chúng nó chỉ cần ông, cả tình thương của ông thôi. Không ông không muốn làm một ba Hảo thứ hai, người chạy theo đồng tiền mà quên đi tình thương. Ông vừa tìm được một giải pháp: cố gắng đi làm những lúc bé Ly đi học. Những ngày nghỉ, Ông sẽ ở nhà với nó, sống cho nó mà thôi.

Bé Ly nũng nịu bá cổ ba:

— Ba đừng đi nữa nhé. Cả buổi chiều, nếu không có Hảo, con buồn

chết được, Ba hứa đi, ba đừng đi làm nữa, ở nhà chơi với con thôi à. Con hồng thêm búp bẻ đâu.

Ba Ly mỉm cười cốc lên đầu bé Ly :

— Làm nũng mãi, tưởng bé lắm đấy. Ừ, thì Ba ở nhà với con, chịu chưa ?

Bé Ly reo lên :

— Thật đấy nhé. Hào ơi ! Ba Ly không đi nữa. A lê, đừng Em Bé dậy nào.

Hào chạy lại, bồng Em Bé lên, bẻ chân xoè ra cho nó ngồi lên. Đôi mắt Em Bé lại chớp chớp, ngạc nhiên, rồi Em Bé mỉm cười, mở lớn mắt nhìn ba cha con.

Ba Ly đặt một chiếc hôn lên trán bé Hào, bồng Em Bé đặt vào tay Hào và bảo nhẹ nhàng :

— Con cứ giữ lấy Em Bé. Bác sẽ mua cho bé Ly một con búp bẻ khác. Con đem về kẻo Ba Mẹ mắng đấy. Thôi, con về kẻo chiều, Ba Mẹ mong.

Hào muốn cho Ly, nhưng thấy mắt Ba Ly nghiêm quá, Hào sợ. Hào ôm Em Bé vào người, li nhí chào Ba Ly, đưa tay ngoắc Ly rồi bước ra cửa. Ba Ly dắt Ly, đưa Hào một đoạn đường mới thông thả trở về.

*
*
*

Trời từ nắng, trở sang mưa. Cái mưa oi nồng, độc địa làm Hào ngã bệnh. Cô bé thường liến thoắng, xinh xắn là thế, mà chỉ trong hai hôm đã có vẻ nhọc mệt. Hào nằm trong giường nệm, đắp drap trắng. Hai má nóng bừng vì sốt. Bé ngủ li bì, chỉ thức dậy uống nước cam, uống thuốc rồi lại ngủ. Mái tóc thường cột đuôi bây giờ thả ra phủ trên gối như rũ rượi, mắt bé nhắm hoải, mắt vẻ tỉnh anh. Bé không muốn ăn, hay làm nũng, hay khóc.

Có một đêm, đang lơ mơ ngủ, bé thấy có bàn tay ai dịu dàng đặt lên trán. Có khi nửa khuya, thức giấc bé vẫn thấy có người ngồi bên giường. Bé cố nhìn rõ. Mẹ Bé đấy ! Vâng, Mẹ Bé đang ngồi bên cạnh Bé, đang đặt tay lên trán Bé, đang nắm tay Bé xiết chặt. Thấy Bé mở mắt nhìn. Mẹ mỉm cười cúi xuống :

— Con có khát không ?

Bé không khát, nhưng cũng gật đầu. Mẹ rời bé, rót cho bé một cốc nước nhỏ. Bé uống nước như uống dòng suối ngọt. Bé tự nhiên thấy thương mẹ, gần mẹ hơn bao giờ cả.

Bé đưa tay. Mẹ cầm tay bé. Tay mẹ thực mát, mềm, dịu dàng. Bé nói nhỏ :

— Me đừng đi đâu nữa. Me ở đây với con nhé

Me bé khe khẽ gật đầu. Me kéo mền đắp cho Bé, cúi xuống hôn lên trán Bé và bảo nhỏ :

— Thôi ngủ đi con.

Bé nhắm mắt, giấc ngủ kéo đến dịu dàng.

Sáng hôm sau, Ba nghỉ làm, bỗng bé đến thăm bệnh nơi bác sĩ Tâm. Bác sĩ chích cho Bé một mũi thuốc đau ời là đau, nhưng được ở trong vòng tay Ba, bé không muốn khóc.

Trở về, Ba đặt Bé lên giường, ngồi xuống bên cạnh Bé. Me Bé cũng đi vào, ngồi một bên. Ba hỏi :

— Con có muốn ăn gì không ?

Bé lắc đầu. Bé thấy Ba bé cũng hiền chứ đâu có dữ tợn. Ba Bé có biết kể chuyện, có biết xếp đồ chơi, có biết xếp đầu thiên cầu hay làm bàn ghế như Ba Ly không nhỉ.

Bé hỏi :

— Ba ơi, Ba có biết xếp đầu thiên cầu không ?

Ba Hào mỉm cười, ông nhớ thời còn bé vẫn thường xếp chơi với các anh. Ba Hào đã thường nghịch ngợm lấy hai tay làm mắt cho thiên cầu liếc tỉnh. Ông trả lời :

— Biết chứ con.

— Thế hả ? Thế Ba xếp cho con một cái thực đẹp như Ba con Ly làm cho nó Ba nhà.

— Ba ơi ! Thế Ba có biết làm bàn ghế không ?

— Biết chứ.

Hào mỉm cười sung sướng. Ba Bé cũng biết đủ thứ như Ba Ly, đâu có thua gì. Hào hỏi tiếp :

— Thế Ba có biết chuyện đời xưa không ? Ba kể cho con nghe.

Ba Hào hơi bối rối. Những chuyện thần thoại đi xa rồi ông từ lâu lắm. Ông nhìn mẹ Hào. Mẹ Hào cũng chỉ biết cười. Hào dục :

— Ba, Ba kể chuyện đi, như ba con Ly hay kể ấy.

— Ly là ai thế ?

— Bạn con đó Ba. Ba nó cũng biết xếp đồ chơi, làm bàn ghế như Ba vậy đó. Ba nó còn bày trò chơi, kể chuyện cho nó nghe nữa. Ba nó vẽ đẹp lắm Ba. Ba nó hứa hôm nào sẽ vẽ cho con một cái, thật nơ hòng đó Ba. Nhưng Ba kể chuyện cho con nghe đi.

XEM TRANG 47

TRANH ĐỒ BẠCH-LIÊN

BL1111



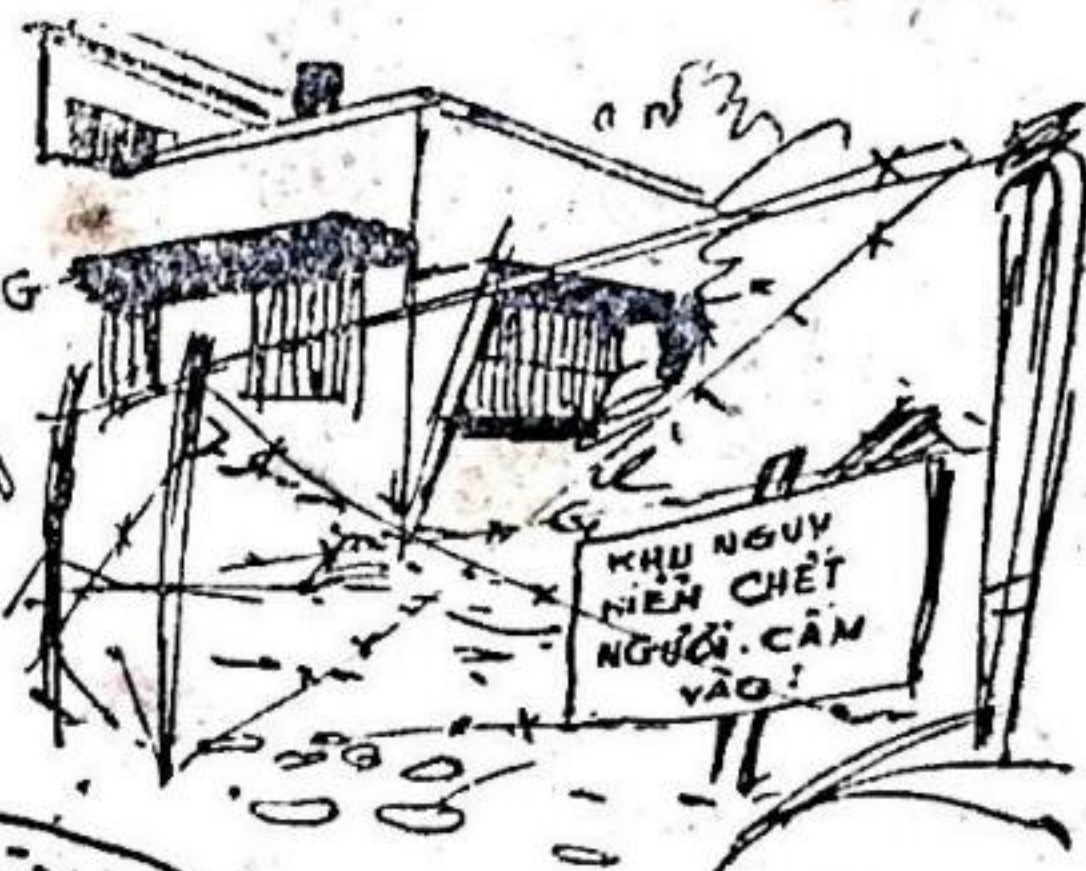
CÁC BẠN THƯƠNG MẾN CỦA LIÊN ƠI,
KỲ NÀY VÌ BÀN THI LÊN LỚP ANH VIVI
KHÔNG ĐỦ GIỜ VẼ DÀI NÊN LIÊN CHỈ
KỂ HAI CHUYỆN NGẮN ĐỂ ANH 1 VẼ
THỬ TÀI NHẬN XÉT CÁC BẠN VẬY

A. VÌ BẮT CẦN TÊN CƯỚP ĐÀ
LÀM RỒI CÁI NÓN CỦA MÌNH KHI TRỘN
TIỀN TẠI MỘT HIỆU BUÔN KIA...
KHOẢNG CÁC BẠN ĐEO HÌNH VÀO VÀ
LIỀC SƠ QUA MỘT CÁI XEM VÌ NÀO L
KHỎ CHỦ CỦA CÁI NÓN (TẠI SAO?)
HAY NÓI CÁCH KHÁC VÌ SỞ NÀY LÀ
TÊN ẮN TRỘM.



Tuổi học trò đọc : TUỔI HOA

B. NGÔI NHÀ BÊN : ĐƯỢC XÂY TRÊN MỘT KHU ĐẤT MÀ TRƯỚC LÀ VÙNG QÃM ĐỊA - DÙ CÓ BẢNG CÂM, THỂ MÃ CÓ MỘT TÊN TRỘM LÊN VÀO ĐÊM KÌA... TẤT NHIÊN HÃN SẼ KHÔNG DÁM LỘ - LỘ ĐI TRÊN ĐƯỜNG TRÁI ĐÁ. VÀ ĐÂY BỜN VỊ TÌNH NGHỊ :



1. ÔNG LỜI THƯỜNG GIÀ

TRONG ĐỜI TÔI CHƯA HỀ BƯỚC CHÂN TỚI ĐÓ PHẢI, ĐÚNG VẬY!

2. ÔNG GÂN THỂ THẢO GIÀ

TÔI CÓ ĐI QUA VÀ CÓ XEM BẢNG NHƯNG ĐÁ GI MÃ TÔI ĐỨNG LẠI KÌA CHỮ

HẢ! CÁI LẦY NGỒ HÃM CÓ PIỀC CÁI GÌ NGỒ NGƯ ĐỐT LẦM HỜ!

3. BÀ PHI GIÁO VIÊN

THỂ LÀ NHỤC MẠ TÔI QUA THÌ ĐỨNG MONG TÔI TRẢ LỜI

4. ÔNG NỊ HUA BÁN LÔNG VỊT, CHAI BÈ

CÁC EM NHỚ CẮT PHIẾU VÀ GỎI NHAHH VỀ NHÉ. KỲ NÀY ĐỂ QUA PHẢI KHÔNG?

háo của những mầm non ưu-tú

ngã ba đường

PHAN-NHƯT-CHIÊU

Cậu bé lấm lét trước một nhà khách trú. Cậu về nhà, lại trở lại. Này giờ mấy lần rồi. Trong nhà có một bức tranh con hồ vằn khá lớn. Hình như con hồ đang thối miến cậu bé. Cậu cố ghi trong trí đôi mắt trừng trừng và sắc. Bận sau, bàn chân đặt trên lá rùng, cậu đếm những vuốt nhọn sẵn sàng vươn ra vun vút...

Thím Ba nhìn đứa bé như lúc cậu nhìn bức tranh hồ của thím.

— Ê ! làm gì mà « dùm » nhà người ta dữ vậy ?

Cậu bé giựt mình, bỏ chạy...

— Chị Phương ! Coi nè...

Cậu bé khoe tác phẩm vẽ bằng bút chì trên giấy trắng học trò của mình. Ảnh một con hồ đang khoan thai trên lá rùng. Không biết cậu bé vẽ làm sao mà chúa sơn lâm trông ngơ ngác như con nai vàng của Lưu-trọng-Lưu. Nhưng chị Phương khen mãi và gọi em mình là họa sĩ. Cậu bé hân hoan hứa vẽ mái tóc thề đen mượt và tà áo trắng nuột của chị Phương.

Cậu bé bây giờ lớn rồi, không còn lấm lét tìm những tranh đẹp như ngày xưa, lúc cậu mới biết cầm viết chì và phấn. Viết chì cậu vẽ trên giấy tập. Phấn cậu nguệch ngoạc đầy bàn học, đầy sân gạch, đầy những nơi nào cậu có thể vẽ được.

Cậu nhắc đến hai tiếng họa sĩ bằng giọng êm đềm mơ tưởng như lúc nhắc đến người cha đã bỏ cậu từ lúc mới lên ba. Má nói ba đến một miền người ta rộng rãi tình thương như biển cả mệnh mang nước mát. Cậu bé muốn đến với cha nhưng không được. Buồn bã cậu tìm đến cha bằng những hình ảnh phúc hậu mà cậu vẽ theo bức ảnh thờ.

Bây giờ cậu bé tiếc những say mê và năng khiếu ngày xưa bị bỏ quên, nên đã vui đi mơ ước làm họa sĩ, đã héo đi hoa tay khi nó vẫn còn là nụ tầm xuân. Cậu không chăm sóc đến bao giờ nở ra hoa tròn vẹn được. Là vì, khi cậu bắt đầu bước chân vào trường trung học, cậu đã sớm mơ và đã lỡ đắm say « thần tượng » khác, bỏ quên đi say đắm ngày nào. Sau những năm đầu si mê cái mới, cậu bé giật mình, nghĩ uổng công cho thuở nhỏ cố gắng của mình. Và tội nghiệp cho « cô bé » quen thân cậu từ lúc cậu mới biết cầm bút chì. Trở lại với « cô bé Đan Thanh » ngày xưa, không phải cậu lại bỏ rơi thần tượng mới, mà khổ thay, cậu lại yêu thích cả hai. Cả hai phá rối cậu thật nhiều. Khoan nói đến thần tượng mới của cậu vì nàng Đan-Thanh xinh đẹp tuyệt vời vẫn còn nhiều chuyện đáng kể chung quanh cậu.

Cậu bé cảm cúi nhưng thỉnh thoảng lấm lét nhìn thầy. Cậu vẽ hai bà Trưng cỡi voi trên một tờ giấy lớn bằng chiếc áo cậu mặc, theo trong quyền quốc sử cậu đang học. Lời giảng của thầy không đi vào óc cậu dễ dàng như những hình ảnh xinh làm sao trong sách, mặc dầu cậu thích môn quốc sử thật là thích. Những buổi học của những năm ở tiểu học có tiếng trống trường cậu thích thường là như vậy. Cậu vẫn thường bị thầy bắt gặp và nhấn tâm xé nát

tác phẩm mới tinh, chưa khoe với chị Phương. Cậu còn bị quỳ hay bị khê. Dầu bị quỳ suốt buổi, hay bị khê đến sưng tay, cậu vẫn không thêm khóc và không bao giờ bỏ được việc vẽ trong giờ học khi cái thêm muốn vẽ nổi dậy trên mấy ngón tay. (Thế mà cậu đã bỏ mấy năm rồi, từ lúc học đệ thất). Bây giờ cậu gọi cái thêm muốn đó là cảm hứng.

Ai cũng gọi cậu là họa sĩ. Cậu thích chí nhận danh hiệu đó và tự hào nói với mẹ, với chị Phương :

— Ba hồi đó là họa sĩ phải không má. Nữa con làm nghề của ba.

Má không thích cậu làm nghề đó. Má sợ con má nghèo khổ. Con má đã nghèo khổ từ nhỏ rồi. Má vội nói :

— Ba không phải là họa sĩ. Ba vẽ họa đồ cho người ta cất lầu. Con hiểu không ? Thế mà không bao giờ ba về nhà lầu cho ba, cho mẹ con ta.

Có khi má nói xong rướm nước mắt. Bây giờ nhiều lúc cậu bé thường nhủ : « Má ! Chính má vỡ lòng cho con tình thương. Vỡ lòng cho con sự đa cảm sâu mộng. Vỡ lòng cho con những gì cao quý nhất của con người. Thế mà má không muốn cho con là một nghệ sĩ. Bữa nào con hỏi má ». Nhưng cậu bé không cần hỏi. Tại má thương cậu, chứ còn tại sao gì nữa.

Ở gần nhà cậu có cô bạn vẫn thường nhờ cậu vẽ dùm những hình ảnh con con vào quyển vở âm đọc hay viết chữ kiểu : « Linh Huyền, nhì 12, trường Bàn Cờ ». Mấy lúc đó cậu vui thích lắm và vẽ hết sức cẩn thận để khoe tài. Cậu nhớ mãi những lời khen của cô bạn. Hồi đó cậu chưa biết mộng mơ, không biết thơ mộng nổi vui, buồn của tuổi ngọc ngày hoa. Chớ như bây giờ cậu đã làm một bài thơ

thật đẹp rồi. Hồi đó cậu chỉ biết vẽ. Hi hoáy chân dung cô bé cả ngày lại bị cô bé chê là : « Xí quá ! Giống con trai chớ đâu giống Huyền. » Cậu mắc cỡ xé tờ giấy học trò và hăm sẽ vẽ một Huyền có răng nanh như ác quỷ trong cổ tích chị Phương kể. Nhưng rồi cậu lên trung học, bỏ vẽ nên tác phẩm Huyền có răng nanh không biết bao giờ cậu mới thực hiện. Mà thôi ! Cậu không vẽ đâu. Cậu tha Huyền ngay sau khi dọa cô bạn bé nhỏ. Cô sợ hãi yêu cầu cậu đừng vẽ, khiếp lắm ! Từ đó Huyền không dám chê một tiếng nào nữa.

Mộng mơ chợt đến với cậu (Đến thật sớm. Sớm hơn các bạn đồng lứa nhiều. Tại vì cậu đa cảm và lãng mạn từ nhỏ. Từ lúc cậu biết buồn đến khóc trong lời ru của người mẹ từ ái. Từ lúc cậu biết dệt ước nguyện trong khung cổ tích của chị Phương kể đêm đêm). Thế là cậu làm thơ. Những bài thơ vụng về đầu tiên, ngập ngừng trước ngưỡng cửa trung học không có tiếng trống cậu yêu. Tiếng trống đã xa rồi như say đắm về vời ngày xưa đã xa rồi. Cô bé thơ đến với cậu thật là đẹp gấm hoa. Đến với cậu trong những giây phút ngần ngại. Đến với cậu trong những giấc chiêm bao đang dở.

Cậu quên nàng Đan Thanh. Cậu đa cảm, đa tình, mà còn bạc tình nữa. Nhưng thôi ! đừng trách cậu nữa. Cậu đã hối hận lại rồi. Bây giờ cậu không bỏ rơi ai hết.

Chừ cậu lại mơ ước làm thi sĩ ca ngợi tình thương. Tình thương của mẹ hiền, của chị Phương buồn ử rữ, tình thương của cậu. Cậu rộng rãi như cha cậu. Cậu yêu sông núi, yêu tất cả vạn vật, yêu đời sống mặc dù đời đang bạc đãi đứa trẻ mồ côi như

cậu, mặc dù đời đang keo kiệt tình thương nhưng hoang phí hận thù

Cậu sống nhiều với nội tâm. Cậu sống trong tháp ngà. Và nhiều khi trong những không tưởng kỳ hoặc. Mặc người ta cười chê bai. Biết làm sao khi cậu không sẽ là một nhà xã hội hay chính trị để tạo lại cuộc đời. Nhưng cậu có thể làm nên cuộc đời lý tưởng. Vì vậy cậu mong mình sau này là thi sĩ.

Giờ học cậu không còn cảm cú hỷ hoáy vẽ mà ngần ngại qua khung cửa có những con chim chuyền trên cành lá, có ánh nắng nằm nghỉ, có tất cả những cái mà những con số những công thức không có được. Những định lý cũng không làm cậu thuộc để dàng như thơ Nguyễn Bính êm đềm.

Khi tuổi cậu bắt đầu chơi thân với nàng Trăng tròn thì mộng mơ thương nhớ vẫn vơ kéo về đến rưng rức trong tim làm cậu không học hành gì được.

Cậu làm báo, những tờ nội san cậu làm bằng những ngày bỏ học, chạy tất tả khắp nhà in, bằng những đêm thức trắng, trước những thờ ơ của người chung quanh, đã không giúp ích gì cho cậu, không một lời khuyến khích mà còn có những cản ngăn vô lý. Nhưng những tờ báo ấy vẫn thành hình với nhiều hình thức. Tất cả đều làm bằng say sưa mà cậu cố gắng để giữ nó lại. Cậu sợ qua một thời nhiệt huyết, hăng say của tuổi là những chán chường nề oải. Nhưng biết đến bao giờ cậu mới chán lý tưởng của cậu, mặc dù nhiều khi cậu muốn chán nó đi. Nhiều khi nó như là người chủ nợ ác độc nhất thế gian. Thế mà cậu lại yêu người chủ ấy vô cùng.

Cậu vẽ. Cậu làm thơ. Để làm gì? Chưa một lần cậu trả lời dứt khoát. Có những vô lý lại có lý hơn cả.

Có những khi cậu ngắm mái tóc của cô giáo quên cả nghe giảng bài.

Cậu dùng thơ để vẽ lại tất cả những cái đáng yêu. Và nhiều khi dùng sắc màu tô trên giấy trắng hình ảnh nàng Thơ mơ tưởng có mắt nhưng mắt biếc, có «đêm u huyền ngủ mơ trên mái tóc». (1) Đẹp làm sao mái tóc thề mà con gái Sài Gòn cắt gần hết để cho tà áo nhớ thương. Nhưng mà tà áo lụa Hà đông cũng không còn bao nhiêu.

Đó là những lần thân của cậu bé. Tâm hồn cậu bé lại càng nhiều khi phức tạp hơn khi những lời ca tiếng nhạc đi vào tim vào hồn nao nức hoang mang. Cậu càng đa đoan hơn khi bắt đầu mua cây đàn thứ nhất. Thật ra cậu cũng đã yêu nàng Cung thương từ mấy năm trước. Nhưng nhà nghèo, cây đàn trở thành một xa xỉ phẩm. Mẹ cậu không định mua đàn cho cậu mà muốn mua một chiếc xe đạp để mỗi ngày cậu khỏi phải lội bộ dưới ánh nắng tàn ác hay đỡ lạnh lâu dưới những cơn mưa xối xả của những tuần đầu niên học. Cậu nói rất là tha thiết:

— Con đi bộ quen rồi và coi nó là cái thú, má cho con xin tiền mua xe để con mua một cây đàn.

Má ngần ngại cho cậu là gàn bướng hay hơn nữa là điên. Nhưng cuối cùng bà vẫn phải chịu con vì hồi đó má có hứa thưởng cho cậu một phần thưởng cậu thích nếu cậu đậu vào đệ thất trường công. Rồi cậu đậu trong những ngày long đong khổ nhọc nhất. Má,

(1) Thơ Bích Khê

phải hện lại phần thưởng vì không có tiền. Mãi mấy năm đã qua, má mới thực hiện lời hứa được.

Một cây măng cầm rồi tây ban cầm. Và rồi cậu bé muốn học trở lại tất cả những cây đàn dân tộc. Cậu đã mê một sau khi nghe một nhạc sư biểu diễn những đàn tranh, độc huyền... Cây độc huyền độc đáo đứng đầu thế giới, âm thanh phong phú ngân dài những bản dân ca đã thu hút tâm hồn cậu. Cậu bắt đầu yêu nàng nghệ thuật thứ ba như cậu đã yêu đắm say hai lần rồi. Nàng Cung-thương đến với cậu nhiều vui tươi hơn hết. Nàng ngọt ngào, Nàng làm phong phú hơn cho tâm hồn cậu đã phong phú từ lâu. Nàng làm giàu tình cảm hơn cho trái tim cậu đã giàu tình cảm từ lâu.

Cậu bị mang tiếng là gạo. Trớ trêu ! Là vì cậu ngồi bàn học suốt ngày. Nhưng cậu có học đàn. Vẫn cầm viết. Vẫn giấy trắng. Tập sách trước mặt. Nhưng cậu vẽ, làm thơ, chép bài ca. Và đôi khi sáng tác nhạc một cách táo bạo không có luật nữa.

Nàng Đan Thanh, nàng Thơ, nàng Cung Thương có bao giờ để yên cho cậu đâu. Cả trong giấc chiêm bao nữa.

Kết quả của năm học là cậu sụt như trên dốc núi. Tuy thế chả bao giờ

cậu hối hận mà chỉ ước mong rồi mình sẽ yêu thích học toán như yêu thích đọc thơ Nguyễn Bính, thích học sinh ngữ như thích vẽ hình Hai bà Trưng. Đề cho thầy giáo, cô giáo khỏi rầy hoai.

— Thắng này lo văn nghệ riết rồi...

Bây giờ nếu má cậu hỏi : «sau này con làm gì ?» Cậu sẽ không trả lời như hồi đó : «Họa sĩ !» hay «thí sĩ !» vì cậu không biết trả lời gì hết.

«Phải ta xẻ ra làm ba được nhỉ ! Một ta theo nàng Đan Thanh. Một ta theo nàng Thơ. Và một ta theo nàng Cung thương. Nếu không ta biết làm sao ? Ừ ! Phải ta xẻ ra làm ba được» Cậu thường nghĩ như vậy.

Đó là chuyện dang dở của một cậu bé.

Cậu bé đó là Chiêu cũng được. Hay có thể cậu bé đó là các bạn. Những người trót mê say nhiều nghệ thuật.

Ừ ! Phải ta xẻ ra làm ba được.

Nếu không được, mỗi người chúng ta là một đoạn kết của câu chuyện trên vậy.

Phan-nhật-Chiêu

Sau cuốn Chú Thỏ Đẻ

của Bích-Thủy



tủ sách
TUỔI HOA

Sẽ phát hành vào đầu
tháng 7, cuốn :

LÒNG MẸ

của Nhật-lệ-Giang

Viết cho

TUỔI TRĂNG TRÒN



7

Bạn bè

Ngày còn bé, đối với chúng ta bạn bè không phải là quan trọng, có thì tốt, còn không thì ở nhà làm nũng mẹ cũng được, chả cần. Nhưng bây giờ, chúng ta chợt nhận thấy gia đình quá nhỏ hẹp, tình thương gia đình tuy có đậm đà đầy nhưng vẫn không đủ để thoả mãn nhu cầu muốn được yêu thương của chúng ta. Và bởi vậy chúng ta dễ lòng hướng về các bạn bè với hy vọng tìm thêm được sự thương yêu, do đây bạn bè bắt đầu đóng một vai trò quan trọng.

Đó là một điều thông thường, hợp với sự tiến triển về tâm lý và tình cảm con người, do đây chúng ta không lấy làm lạ về cái khuynh hướng ấy. Nhưng bạn ạ, cho cũng phải biết cho cho đúng và nhận lãnh cũng phải biết nhận lãnh thế nào cho phải. Bạn muốn được yêu thương, bạn cần phải tìm người biết yêu thương, bạn muốn ban phát tình yêu thương, bạn cũng phải tìm người biết nhận lãnh. Vậy thì hôm nay chúng ta thử tìm hiểu về bạn bè xem sao nhé.

Ở đây, chúng ta chưa vội bàn đến tình bạn khác phái, đó là một vấn đề phức tạp, liên hệ nhiều tới những yếu tố khác, nên hẹn bạn, lúc nào tiện chúng ta sẽ trở lại vấn đề đó. Hôm nay chúng ta chỉ tìm hiểu về tình bạn đồng phái.

Nhiều người quan niệm quá dễ dàng và quá đơn giản về bạn bè : thấy nhau một lần cũng cho là bạn, và bạn là... bạn chứ không còn gì khác nữa. Những người như vậy quả là tốt lành và dễ tính, nhưng như vậy nhiều khi cũng không lợi. Để rồi bạn sẽ thấy không lợi ở chỗ nào. Thực ra, nếu phân tích tỉ mỉ, chúng ta nhận thấy có 3 loại bạn : loại thứ nhất là loại bạn ngoại giao, loại thứ nhì là bạn học hỏi và loại thứ ba, phải nói trước ; rất hiếm và rất quý, đó là bạn thân.

Chắc bạn đã bật cười và bảo tự dung lại phân chia ra làm gì cho nó rắc rối thêm. Ấy, khoan đã bạn. Phải biết rằng đời sống thực tế đòi hỏi chúng ta phải có những hành vi, phản ứng cho đúng nơi, đúng lúc, vì vậy

phân tích bạn bè ra từng loại một chỉ có mục đích giúp chúng ta đối xử cho dễ dàng và thích hợp đấy thôi.

Thiết tưởng cũng cần phải phân biệt giữa bạn và người quen. Chúng ta quen nhiều người nhưng họ đâu có phải là bạn. Không cần phải nói đến những người quen biết lớn tuổi hơn chúng ta, dĩ nhiên họ không phải là bạn của chúng ta rồi, ngay cả những người quen cùng lứa tuổi nữa họ cũng không phải là bạn của chúng ta nốt. Vậy bạn là thế nào? Chúng ta hãy trở lại với 3 loại bạn đã phân tích ở trên.

Loại thứ nhất là bạn ngoại giao. Đó là những người mà thường ngày chúng ta năng gặp, năng giao tiếp, nhiều khi họ không giúp ích gì cho chúng ta và chúng ta cũng chẳng giúp ích gì cho họ, nhưng vì công việc hàng ngày họ và chúng ta vẫn gặp nhau. Họ có thể là những người cùng tuổi ở hàng xóm, cũng có thể là những người học cùng một lớp. Với loại bạn này, tuy họ chẳng giúp ích gì cho chúng ta, nhưng không phải vì vậy mà thấy họ là chúng ta lẩn mặt hoặc tỏ vẻ lãnh đạm, trái lại để tỏ ra mình là người lịch thiệp, bạn vẫn phải vui tươi trò chuyện với họ.

Loại thứ nhì là bạn học hỏi. Những người bạn này không cứ phải là bạn ở trường. Chúng ta có thể có được những người bạn học hỏi ở nơi khác. Tuy vậy, cái hoàn cảnh cùng lớp, cùng thầy vẫn dễ tạo cho chúng ta những người bạn học hỏi hơn. Đối với chúng ta, các bạn này rất cần, bạn đã biết con người không ai hoàn hảo được, ngay cả trong việc học, thường thường không phải môn nào chúng ta cũng giỏi ngang nhau, thế nào cũng có môn trội hơn, môn kém hơn. Những người bạn học hỏi giúp chúng ta hiểu rõ bài vở môn chúng ta kém, và ngược lại, chúng ta cũng có bổn phận giúp đỡ họ như vậy. « Học thầy không tày học bạn », câu nói của cha ông chúng ta vẫn đúng đấy bạn ạ.

Trong số bạn ngoại giao và bạn học hỏi, chắc chắn sẽ có nhiều người làm bạn mến phục, mến vì tính tình dễ thương của họ, phục vì bạn thấy họ giỏi giang. Bạn hãy tiếp xúc nhiều với họ, biết đâu bạn lại tìm được một người bạn thân. Nhưng dù sao, đối với những bạn ấy bạn cũng chưa nên nói vội những tư tưởng thâm kín của bạn, chỉ một bất đồng ý kiến nhỏ, bạn có thể mất bạn bè ngay.

Đôi khi bạn lại gặp những người bạn xấu, họ muốn làm hại bạn hoặc quấy rối bạn cũng làm điều xấu như họ. Lúc này là lúc đòi hỏi bạn phải có ý chí, bạn hãy biết nói tiếng « không » một cách cương quyết và cứng rắn. Những người bạn đó, đúng ra họ không đáng gọi là bạn chúng ta, họ chỉ là những người xấu mà không may trên bước đường đời chúng ta gặp phải. Hoàn cảnh ngày hôm nay thật đáng buồn, cái không may đó chúng ta sẽ gặp luôn luôn, vậy bạn phải cẩn thận đề phòng: Chắc chắn một số bạn sẽ có những lý tưởng thật cao đẹp, bạn muốn cải hóa những người bạn xấu ấy, điều đó rất tốt và bạn cứ việc thi hành, nhưng trước hết bạn cũng cần phải lượng sức bạn đã.

Một loại bạn nữa, đó là bạn thân, đây mới chính là người mà chúng

Tóm lại, tuy chúng ta có nhiều bạn, nhưng không phải với ai ta cũng đối xử như nhau, bạn phải khôn ngoan, phải đối xử tùy theo « nồng độ » của tình bạn, nếu không coi chừng có ngày vỡ nợ đấy. Bạn

Quyển-Di



Lai-rai cùng với TUỔI-HOA
Trước là Vui-Học sau là Học-Vui.

★ Hoàng-dăng-Lân

Ước mơ của bé Lê Chi

Tôi có nhận được bức thư của Lê Chi, một học sinh lớp nhứt. Đọc thư em tôi thấy sung sướng vô cùng tuy rằng em đã làm Made in Cholon là của người Việt Nam. Tôi xin trích đăng dưới đây để các bạn thấy ước mơ của Lê Chi như thế nào :

«Nhân dịp cháu đọc «ước mơ» do ông viết, cháu cảm động quá nên viết kể lại cho ông nghe câu chuyện này.

Thưa ông,

Ba cháu có một chiếc xe ô tô đã cũ hiệu Dauphin, ba cháu thường dùng chiếc xe này để chở tụi cháu đi học đi chơi... Tháng trước, Ba cháu bán xe cũ để mua một chiếc xe mới hiệu TOYOTA. Ba cháu chở tụi cháu đi chơi, xe này êm hơn xe cũ cơ ông ạ. Hôm nọ cháu thấy ở chỗ tay lái của Ba cháu có chữ «Made in Japan». Cháu hỏi Ba thì Ba cháu bảo : «Làm ở Nhật Bản». Cháu nghĩ thầm : «Cùng một xứ của Suzuki đây». Rồi ba cháu kể rằng nước Nhật giàu mạnh lắm, họ chế tạo được nhiều thứ bán ra

ngoại quốc... Cháu tò mò liền lật đật xem xét mọi đồ vật trong nhà để tìm xem nó được làm ở đâu. Ô,, biết bao nhiêu xứ ! Cái đồ đeo tay của Má cháu có chữ «Made in France», mấy cái ly uống nước có chữ «Made in England». Đồ chơi của cháu có cái «Made in France», có cái lại «Made in U.S.A»... cháu chợt hỏi : «có cái gì Made in Việt Nam không nhỉ». Cháu lại tìm, mãi cháu mới thấy cái ca uống nước có chữ «Made in Cholon» cái giỏ mây của má cháu có chữ Việt Nam... Cháu mừng quá, cháu ôm lấy cái giỏ. Cháu thấy cái ca xấu hơn cái tách uống nước có chữ «Made in England» nhiều. Cháu thương cái ca quá. Bây giờ cháu chỉ uống nước ở cái ca thôi ông ạ. Cháu thích sau này người ta chế tạo ra nhiều, thật nhiều đồ đồ nhà cháu đồ nào cũng có chữ «Made in Việt Nam» hết cả. Hôm chủ nhật vừa qua, cháu may một con búp bê bằng vải để cho em Thu. Cháu viết vào lưng nó : «Made in Việt Nam» rồi cháu đưa cho Ba cháu xem ; Ba cháu cười rồi xoa đầu cháu.»

Tôi nhận thấy câu chuyện trên của

bé Lê Chi có thể là đề tài cho một truyện ngắn thiếu nhi hấp dẫn mang màu sắc dân tộc giữa lúc đất nước đang ngả nghiêng giữa bom đạn và sắt thép. Đúng không hềi các cây bút có nhiều triển vọng của Tuổi Hoa?

Tiền

Thời xa xưa loài người không cần dùng tiền và không biết gì đến tiền hết bởi vì bất cứ một người nào cũng phải tự tạo lấy các vật dụng cần thiết cho mình. Cả đến ngày hôm nay nữa vẫn còn có những người chưa biết đến đồng tiền là gì. Họ chỉ đòi một trái dừa lấy một con bò, một bộ da chồn lấy một nắm muối hay một cái giỏ lấy một lưỡi dao. Đó là tiền mà người ta gọi là sự trao đổi hiện vật (hoán vật).

Nhưng hiện nay mỗi nước trên thế giới đều có một loại tiền tệ riêng của mình mà mỗi người dân đều phải mang theo trong người để đổi chác lấy các vật dụng cần thiết. Loại tiền tệ này lẽ dĩ nhiên phải được Chính phủ bảo đảm và có thể ở dưới nhiều hình thức khác nhau như các tờ giấy do ngân hàng phát hành hay các mảnh vàng, mảnh bạc hoặc đồng.

Loài người biết dùng tiền từ bao giờ? Có lẽ loài người biết dùng tiền từ thế kỷ thứ 7 trước Thiên Chúa Giáng Sinh nghĩa là cách đây hơn 2.600

Người ta có thể nhờ các loại tiền tệ cũ của loài người để khảo sát lại những nền văn minh đã mất. Và những người nghiên cứu vấn đề này gọi là những nhà tiền tệ học.

Chắc tất cả các bạn đều biết mỗi nước có loại tiền tệ riêng của mình như Mỹ thì đô la, Pháp thì đồng quan

Anh, thì đồng Anh kim, Đức đồng Mác, Mỹ tây Co thì có đồng Peso; Còn Việt Nam thì có đồng bạc.

Trường.

Xưa kia chưa có trường học như bây giờ đâu. Các em bé không phải đi đến trường như bây giờ nhưng phải học ở nhà. Các người cha sẽ dạy các con trai của họ cách câu cá, cách săn bắn, trồng trọt, cắt nhà và làm vật dụng trong nhà. Còn các bà mẹ thì dạy các con gái nấu bếp, thêu thùa v.v... Lúc đó khó mà tìm được các giáo sư chuyên nghiệp như bây giờ vì các giáo sư chính là các người mẹ, các người cha. Dần dần, các trẻ con tụ tập lại cùng chung học đọc, học viết, học đếm và do đó, trường mới phát sinh và phát triển như bây giờ,

Tiền trường

Nếu hai chữ tiền và trường đem ráp lại, chắc sẽ có nhiều bạn giật mình và mất cả hứng thú đọc tiếp trang Tuổi Hoa Lai rai này rồi, đúng không bạn? (lẽ dĩ nhiên thì chỉ đúng với các bạn học trường tư mà thôi, còn các bạn học trường công thì «dừng dừng như bánh chưng ngày tết» mà khổ thay, các bạn học trường công lại là thiếu số)

Bạn hãy tưởng tượng một gia đình có năm người con phải đi học trường tư, người đệ nhị, người đệ tam, đệ tứ v.v... thì tổng số tiền trường hàng tháng phải «khổng lồ» như thế nào! Đó chính là điều khổ tâm bậc nhất của các bậc phụ huynh trong niên khóa 67-68 nhất là đối với những bậc phụ huynh chỉ có đồng lương cố định, (quân nhân, công tư chức).

Sở dĩ tôi nêu vấn đề trên là vì lý do như thế này: dầu sao đi nữa các

bậc phụ huynh của các bạn cũng thất
lưng buộc bụng để các bạn đi học.
Đó là một sự thực không ai có thể
phủ nhận được lòng thương con em
vô bờ bến của các bậc phụ huynh.

Và để đáp lại sự hy sinh của cha
mẹ, trong niên khóa tới, bọn phàn
chúng ta phải làm gì? Tôi tin rằng
các bạn có đủ khả năng trả lời, còn
nếu tôi trả lời ngay thì lại e bị mang
tiếng là thuyết giảng «đạo đức»!

Tôi chỉ xin nêu vấn đề để các bạn
suy nghĩ và do sự suy nghĩ đó các bạn
sẽ tìm được đường lối chính đáng
để làm tròn bổn phận trong một xã
hội đầy dẫy xấu xa nhưng lại vô
cùng hấp dẫn đối với những bản
năng thấp hèn của con người.

Lịch

Lịch là một tấm bảng để cho ta theo
dõi ngày, tháng và các mùa trong năm.
Những tấm lịch đầu tiên chỉ là những
cây dừa giã dẹt trên đó người ta cắt
từ khắc một hay cột những sợi dây
có gút để nhớ ngày tháng, ngoài ra
người Ai Cập và người Ấn Độ Mayas
còn chạm trổ trên các tảng đá những
tấm lịch hết sức phức tạp.

Lịch ở Việt Nam dùng gồm hai
phần: âm lịch và dương lịch.

Âm lịch là lịch tính ngày tháng
theo mặt trăng. Người Đông Phương
dùng lịch này để xem ngày tốt, ngày
xấu, hay tính số tử vi v.v...

Còn Dương Lịch hiện giờ cả thế
giới đều dùng gồm có 365 ngày trong
một năm. Đây chính là lịch của Đức
Giáo Hoàng Grégoire XIII (1572-1585).
365 ngày là thời gian để quả đất
quay một vòng tròn vịn chung quanh
mặt trời. Nhưng thật ra, quả đất quay
chung quanh mặt trời mất hơn 365
ngày (365 ngày với một phần tư ngày
nửa). Vì thế cứ mỗi bốn năm một

lần, người ta phải thêm một ngày vào
cho đủ; đó là ngày 29 tháng 2 và năm
có ngày này được gọi là năm nhuận.

Chúng ta đếm số năm kể từ ngày
Thiên Chúa Giáng Sinh. Đối với
những biến cố xảy ra trước ngày
này, chúng ta nói: trước Thiên Chúa
giáng sanh. Chẳng hạn như người
Ai Cập xây Kim tự tháp vào năm 3000
trước Thiên Chúa Giáng Sinh (nghĩa
là cách đây 4 967 năm).

Tắm nắng tốt hay xấu?

Tắm nắng vừa tốt vừa xấu.

Trong các tia sáng mặt trời, có
những tia cực tím có khả năng làm
gắn chặt trên xương chúng ta một chất
gọi là chất Calci. Chất Calci này làm
cho xương rắn chắc. Về phương diện
này tắm nắng rất tốt vì chúng ta sẽ
cảm thấy mạnh khỏe dễ chịu. Nhưng
nếu bạn tắm nắng quá, da bạn và cả
những mô yếu ớt trong thân thể
có thể bị phỏng. Vì thế những
người bị bệnh phổi không nên tắm
nắng vì các vết phỏng có thể làm các
vết lở cũ phát sinh trở lại, trừ khi
bác sĩ cho phép. Khi mới tắm nắng
trong những ngày đầu tiên, bạn chỉ
nên tắm vài phút thôi, rồi bạn sẽ
tăng dần thời gian lên cho cơ thể
quen chịu đựng được sức nóng của
mặt trời. Nhưng bạn nên nhớ không
ai bắt buộc bạn phải phơi nắng hàng
giờ để thân thể bạn phải «chín» thơm
như một con gà rô-ti.

CHÚ THỎ ĐỂ

của BÍCH-THỦY

Đã xuất hiện tại các sạp
báo và hiệu sách!

LỊCH-SỬ KHOA-HỌC VÀ KỸ-THUẬT CỦA LOÀI NGƯỜI

tiếp theo)

A.— Khoa-học thuần túy.

1590.— François Viète : phân số thập phân, đại số bằng chữ

1603 — Galilée (1564-1642) : Định luật về sự rơi của vật thể

1609.— Képler (1571-1630) : Chuyển động của các hành tinh

1610.— Galilée khám phá các vệ tinh của mộc tinh và các nhật ban

1614 — John Napier công bố bảng lôgarit. Bảng lôgarit này được phát minh đồng thời bởi Biirgi và được cải thiện bởi Briggs.

1620.— Francis Bacon : nhiệt phát sinh do sự chuyển động của các phần tử.

1632.— Galilée mô tả lý thuyết về thái dương hệ của ông mà ông bị bắt buộc từ bỏ ý kiến này vào năm 1633.

1637.— Descartes : hình học họa hình.

1640.— Roberval : hình học phân tích

1654.— Fermat và Pascal : tính xác suất.

Pascal : thủy lực học.

1661 — Boyle : tính chịu nén của các chất khí.

1665-1684.— Newton và Leibniz khám phá tính vi phân.

1671.— Leibniz khám phá tia điện.

1682-1687.— Newton : định luật sức hút vạn vật.

1690.— Jacques Bernouilli : tính tích phân

1719.— Désaguliers : sức cản của không khí.

1733.— Dufay phân biệt điện dương và điện âm.

1755.— Black : nghiên cứu khí Carbonic

1765.— Cavendish : Khí khí.

1772.— Priestley : ni-tơ.

1774.— Lavoisier Oxy (dưỡng khí)

1780.— Laplace và Lavoisier : phép đo nhiệt lượng.

1783.— Lavoisier phân chia nước thành hydro và oxy.

1797.— Wessel : lý thuyết về số ảo.

1800.— Young : lý thuyết về màu sắc.

1805.— Grothus : lý thuyết i-ông.

1823.— Antoine Becquerel : nhiệt điện (khám phá áp điện)

1829.— Lobatschewsky : hình học không phải hình học Euclide.

1830.— Bréguet và Fizeau đo vận tốc của ánh sáng.

1840.— Jörn Herschel khám phá tia hồng ngoại.

(Còn tiếp)

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

Em Trường-Giang (280 Trương-minh-Giảng Sài Gòn) Em đọc đến lượt thứ tư nữa coi ! Nếu vẫn chưa hiểu thì chỗ nào không hiểu viết thư về hỏi anh, nhưng trong phạm vi nguyên tắc thôi nhé, chớ vào chi tiết chuyên môn quá thì anh cũng « mù tịt » luôn. Còn điều em mách anh thì anh xin chịu

chớ biết làm sao bây giờ, nhưng có em bệnh vực thì anh còn lo gì nữa !
Này Giang, đã làm em của anh, mà không cho anh biết em học trường nào,
lớp nào, bí mật quá vậy ? Anh giận cho coi. Mến.

Em Phạm-hữu-Dương.— 90B Bạch-Đẳng Gia-định) Điều đoán thứ
nhất : đúng. Điều đoán thứ hai : sai trật lất, anh dốt lắm đâu có được bằng
cấp cao dữ vậy. Anh xin trả lời ba câu hỏi của em :

1) *Ký lô xích là gì ?* Kilo xích nghĩa là kí lô chu kỳ (do tiếng Pháp kilo
cycle). Đây là đơn vị để đo tần số của dòng điện, bằng 1000 chu kỳ trong 1
giây đồng hồ, thường được viết tắt là Kc/s.

2) *Phát thanh trên 320 thước hay 335 thước nghĩa là thế nào ?* Thước
đây chỉ chiều dài làn sóng ra-đi-ô. Các đài phát thanh thường nói phát thanh
trên bao nhiêu kilo xích hay bao nhiêu thước ; hai câu nói đó tương
đương với nhau. Muốn đổi từ kí-lô-xích qua thước, em lấy vận tốc truyền
sóng bằng 300.000 km/g (bằng vận tốc ánh sáng) nghĩa là bằng 300.000.000 m/g
đem chia cho số kí-lô-xích đổi ra số chu kỳ trong 1 giây. Thí dụ, một đài
phát thanh phát thanh trên 500 kí-lô-xích tức là đài phát thanh đó sẽ phát
thanh trên $\frac{300.000.000}{500.000} = 600$ thước

3) *Làm thế nào thu được nhạc vào đĩa hát ?* Hồi xưa, một máy hát gồm có
một bộ phận thu thanh, một bộ phận ghi âm và một bộ phận phát thanh.
Bộ phận thu thanh là một ống nghe của người điếc đặt lộn ngược. Có một
màn kim loại khép kín đáy bộ phận này. Ở giữa màn kim loại có một cái
kim nhỏ bằng ngà, cái kim này được một lò xo giữ. Bộ phận ghi âm gồm có
một hình trụ bằng sáp cứng, hình trụ này quay tròn dưới mũi kim bằng ngà.
Khi âm thanh vào bộ phận thu thanh, mũi kim này sẽ rạch trên sáp một
rãnh khá sâu. Bộ phận phát thanh gồm có một màn rung động gắn liền với
cây kim. Số dao động của bộ phận phát thanh bằng số dao động của bộ phận
thu thanh, vì thế âm thanh có thể phát lại được y hệt lúc thu vào.

Hiện giờ máy hát đã được cải thiện tối tân hơn nhiều. Người ta thay
thế hình trụ bằng sáp dễ vỡ cứng kênh bởi một đĩa có sức chịu đựng bằng
chất dẻo. Đĩa này có thể ghi âm vào cả hai mặt, thường thường người ta
dùng mũi kim saphir hay một kim hình trụ bằng thép gắn trên một màn bằng
mi-ca. Người ta ghi âm trên mặt đĩa chứ không ghi âm vào bề sâu của hình
trụ như xưa. Lẽ dĩ nhiên hiện giờ người ta ghi âm bằng điện và tấm màn
được một bộ phận ghi âm điện tử lực hay « pic-cúp » thay thế.

Nhờ phương pháp mạ điện người ta có thể sản xuất nhiều đĩa giống
nhau để đem ra thị trường.

Em Nguyễn văn Hùng (100 Tô hiến Thành Sài Gòn).— Anh nhớ chứ, không
quên em nào hết đâu nhất là lời hứa với em. Về radio và Tí Vi, em đọc kỹ
lại Tuổi Hoa những số rồi. Em nên nhớ đó là những bài chỉ có mục đích
cùng nhau mở mang kiến thức tổng quát. Còn nếu em muốn đi sâu vào
chuyên môn thì em nên đi học một khóa dạy về ngành đó. Mến !

Em Dung Yên (Tân mai).— Em hãy xem lại có đủ dây trời, dây đất chưa ?

TÓC THẮM MÔI HỒNG

Tuổi thơ em mắt còn trong
Còn xanh mái tóc còn hồng đôi môi
Sao em để vương bụi rồi
Vô tình em đã buông trôi ngọc ngà
Tuổi em quên những ngày qua
Nhưng sao mong mỗi ngày xa tháng dài

Tôi nào muốn ngắm loài nai
Trí khôn nào lại miệt mài thế em
Còn tròn giấc ngủ êm đềm
Còn trông tươi đẹp màn đêm mộng hồng

Sao em không giữ mắt trong
Giữ xanh mái tóc giữ hồng đôi môi.
NHỤT-TẢO YÊN-BA

GẶP LẠI

Những buổi trưa hè khô giấc ngủ
Một khoảng trời mây loáng thoáng bay

Đôi mắt theo rồi xao xuyến đây
Mình gặp mình trong giấc ngủ đây
Đã mơ hồ quá từng nhân dáng
Mình xót xa nhìn mây buổi trưa
Mà ngày xưa tưởng chừng muôn thú

Êm đềm nghe tiếng nhạc ve đưa
Lũ bạn ngoài xa xôn-xao đợi
Mình nóng lòng đây ai biết đâu
Vẫy vùng trong lúc đây trưa nắng
Giấc ngủ bắt đầu rơi rớt mau
Cười vu vơ đẹp tuổi xuân hồng

Chắp nối khoảng đời trong mênh mông
Bóng trưa ngã xuống cảnh hoa phượng
Mây ngập ngừng trôi qua cửa song.
QUỐC HÙNG
(Định tường)

THOẠI CA 17

Tôi đánh mất ánh trăng vàng 16
Đề linh hồn buồn nuôi tiếc vu vơ
Tôi đánh mất tuổi trăng tròn năm ấy

Đua hồn về thời quá khứ mộng mơ
Thời hoa mộng bây giờ là ảo ảnh
Tôi đi vào miền huyền thoại ngày xưa
Bình minh đẹp như tâm hồn trong trắng.

Tôi bây giờ như hoa lá buổi trưa.
Tôi đánh mất tuổi xuân thì ngày cũ.
Chuyện thần tiên nghe me kể hôm nao ?

Và huyền diệu ru tôi vào giấc ngủ.
Nhưng bây giờ hiện diện đó xanh xao.

Lạy Thiên chúa con về đây thú tội
Tuổi trong lành vừa chắp cánh bay qua

Và thân phận ôm tuổi buồn 17
Nghe trong hồn dâng ngập nỗi xót xa.

BÙI VĂN BÌNH
(Thi văn khuôn mặt học trò)



Lời già biệt

Kỷ niệm năm cuối cùng bậc Trung học,

Phượng hồng chín ửng đôi gò má
Trường nhỏ hè sang rủ nắng về
Tiếng khóc bày ve rung khóm lá
Gieo sầu lên khắp cả hàng me.

Lớp học chiều nay im lặng quá.
Giọng thầy êm ái tựa lời thơ:
« Ngày mai xa cách ngôi trường nhỏ
Em sẽ về đâu trong nắng mờ ? »

« Các em như cánh chim rời tổ
Tung giữa trời cao tắm nắng hồng
Nhớ thuở còn non đôi cánh mỏng
Nhờ thầy ấp ủ buổi chiều đông.

« Ngày nay khôn lớn không còn ngại
Cánh đã sum rồi em cứ bay
Đến một phương nao rồi đậu lại.
Tập chuyên tập hót thật mê say». »

Bạn bè lưu luyến khẽ nhìn nhau.
Ánh mắt bờ môi đọng nét sầu.
Kỷ niệm ngày xưa chừ sống lại.
Xa rồi mà tưởng mới hôm nao.

Những giờ học Triết vui ghê lắm.
Thầy dạy niềm tin sống ở đời
Giờ toán luôn luôn mình bị mắng
Song cười vẫn nở trên vành môi.

Đến giờ sinh ngữ chao buồn lạ.
Hồn cứ say vùi trong giấc mơ
Thầy xuống giắt mình rồi chợt thức
Như chàng thi sĩ mất nguồn thơ.

Vật lý cho bài mình chẳng thuộc.
Mỗi khi thầy gọi, mắng : « Sao lười ? »
Mình vờ năn nỉ : « Cho em khất ».
Thầy chỉ lặng thinh, khẽ mỉm cười.

Những ngày xưa ấy sao vui quá
Tìm lại bây chừ ở chốn mô ?
Kỷ niệm tan dần như sóng biển.
Mất rồi tất cả những ngày thơ.

Đã bảy năm qua dưới mái trường
Biết bao sầu nhớ với buồn thương
Biết bao kỷ niệm vui tươi nhĩ
Xa cách sao lòng khỏi vẫn vương:

Mình sẽ về đâu hỡi bạn ơi ?
Ngày mai mỗi đứa một phương trời
Như đàn chim nhỏ tung đôi cánh
Áo trắng ngày xưa chợt tím rồi !

Ngây thơ trả lại ngôi trường nhỏ.
Kỷ niệm đem về với Tuổi Hoa
Trong gió mùa thu mình sẽ hỏi :
« Bao giờ tìm lại những ngày qua ? »

TRINH CHÍ
(Vì sao sáng nhất)

Câu chuyện **TI-VI**

ĐẦU đuôi cũng chỉ bởi cái «Ti Vi»! Cái Ti Vi khốn nạn đã gây xáo trộn trong gia đình Thu không ngớt. Chiến tranh bùng nổ: một bên là ba, tụi con trai và đứa gái út; bên kia là mẹ và hai con gái lớn.

Số là ban đầu ba đã cố thuyết phục mẹ mua một cái Ti Vi nhiều bận nhưng mẹ lắc đầu từ chối. Mẹ nói:

— Khéo bày trò, làm cho tụi nhỏ ham coi bỏ bê cả việc học hành...

Hoặc:

— Mua làm chi, nghe nói hay bị hư lắm, mỗi lần như vậy sửa tốn bạc nghìn, chị Minh Châu cứ kêu ca về vụ đó với tôi hoài. Điện ở xứ mình,....

Ba lập tức ngắt lời Mẹ:

— Nghe mợ nói, biết ngay là một người dốt đặc, dễ thường thiên hạ xài đó thì bị hư, bị sửa như chị Minh Châu hết chắc? Hồi ở bên Mỹ tôi xài rồi, tôi biết, tại xứ mình nhà quê quá, chứ nó cũng giản dị như một cái ra-đi-ô thôi, có gì đâu.

Mẹ đuối lý nhưng vẫn không chịu thua:

— Nhưng mà, nhưng mà tôi không muốn xa xí như thế. Nhà mình giàu có chi đâu? dư dật lắm sao? Nhà cửa chật chội, sắm thêm chi? Anh lúc nào cũng... (giọng mẹ thấp xuống một chút) gạo bây giờ lên giá vùn vụt thấy mà khiếp, không lo chuyện đó, lo chuyện...

Đến lượt ba cáu lên:

— Gạo lên giá? ai bảo mợ không chịu mua gạo nhập cảng ăn cho rẻ, cứ làm bộ sang, ăn cho được gạo sản xuất tại miền Nam...

— Tôi đã mua rồi, mà nấu lên tụi nhỏ không ăn chứ đâu phải muốn sang, con mình suốt ngày quà bánh chi đâu? Đi học về chỉ ăn cơm mà cơm ăn không được...

— Sao không được? rồi đổi lại không nuốt thì có mà rá họng. Đổi tới nơi rồi đó, ngồi đó mà kén chọn.

Mẹ cũng không vừa:

— Đổi tới nơi rồi, ừc gì mà mua Ti Vi?

Vậy là câu chuyện đi đến bế tắc. Cuộc đàm phán dở dang, không đâu đến đâu cả.

Nhưng ba không phải là hạng người dễ chịu đầu hàng. Ba tìm cách khác. Thì giờ thuận tiện nhất là buổi tối, địa điểm: tại bàn ăn (vì buổi tối trời mát, có thể vừa ăn vừa nhàn nhà bàn tính được, chứ buổi trưa thì ba mệt nên ba dễ cáu, mà cáu thì chẳng thể thành công được) đầu tiên ba khởi sự:

— Nghe đâu chính phủ sắp bán Ti Vi cho công chức, trả góp, vậy cũng khỏe.

Thằng Minh hỏi liền:

— Trả góp là sao ba?

Ba không trả lời mà ném về phía mẹ một cái nhìn tinh quái, nói:

— Hãy hỏi mẹ con, cái đó mẹ con rành hơn ba.

Mẹ không lên tiếng trong lúc hai ba đứnh nhao nhao lên:

— Con biết rồi.

— Con biết rồi.

— Biết thì nói ra coi. Dóc hoai, cái gì cũng biết, biết...

— Thách không? Ta nói trúng chịu gì?

Bấy giờ mẹ ôn tồn cất giọng:

— Đừng ôn. Đứa nào biết thì nói nghe coi.

Đứa nó nhìn đứa kia, chờ đợi. Vũ chỉ chờ cơ hội đó là đem khoe kiến thức mình liền:

— Trả góp là mua chịu, trả từng kỳ, mỗi kỳ một số tiền cho đến hết thì thôi.

— Khá lắm, nhưng các con có hiểu tại sao chính phủ làm vậy không?

— Dạ, đó là chính phủ muốn giúp dân nghèo!

— Nịnh! Ơ! nịnh chính phủ! Cầm cò theo đuôi...

— Nói ai nịnh? Chị này hỗn hào...

— Nói ai hỗn hào? Tao là chị mầy mà hỗn hào sao được! Đừng có ngu...

— Nói ai ngu? Đừng có ý lớn, chọc tức ta... coi chừng đó.

— Hừ! Mầy dọa tao hả? Em út gì mà...

Ba chưa kịp dẹp xong cuộc náo loạn bất ngờ thì mẹ đã buông đũa đứng lên.

Dù sao, ba không phải là người dễ nản lòng. Ba vạch sẵn một con đường và tuân tự, chăm rãi đi trong con đường đó, thế nào cũng tới đích, không mau thì chậm. Nhất định như thế.

Song đâu phải chỉ tin tưởng mà thành công. Phản ứng của mẹ thật là ghê gớm: nửa năm ròng rã mà ba không tiến lên được một bước trong chương trình hoạch định của ba.

Thế rồi ba có vẻ như chán nản không thêm thuyết phục mẹ nữa. Đợi ba đi vắng mẹ tuyên bố với đàn con:

— Đâu phải ba các con dùng quyền gia trưởng mà thắng được mẹ? Cái gì mẹ không thích thì có trời...

Hè đến. Mẹ đưa lũ trẻ nhỏ về quê một tháng. Tối chừng lên, theo thói quen vừa đặt va-li xuống nền đá hoa là mẹ đề nguyên áo dài, đi khám xét một loạt khắp trong nhà. Thu lo dọn dẹp và rửa tay, rửa mặt cho các em. Thành linh tiếng mẹ gọi giật từ trên gác:

— Thu! lên đây, mau! Hết sức rồi. Quá, quá rồi!

Thu nháy ba bước một, bụng nghĩ «rồi! rồi! chắc là chuột làm tổ trên giường ba rồi!»

Nhưng đến nơi Thu vừa thở vừa cười vì cái vật làm mẹ công phẫn lên như vậy là cái Ti Vi khốn kiếp.

Cái Ti vi đó không phải là ba mua góp của chính phủ mà là mua chịu của bác Tùng, bạn ba. Mẹ giận ghen, giận điên nhưng không biết làm sao. Khi mẹ gặp bác Tùng (bác gái) mẹ chưa nói gì, bác đã lên tiếng trước:

— Nghe anh nói chị với các cháu thích TI VI nên nhân họ mới gửi về hai cái, tôi lấy cho anh chị một, đảng nhà một...

— Em ngại quá, vì chưa đủ tiền, không lẽ góp cho chị, như vậy nó hao hụt tiền chị...

— Chị đừng ngại, mình đâu vội vàng chi? Chừng nào có thì đưa cũng được. Mình buôn bán cần nhiều chứ không cần chừng đó đâu.

Hình như đến bốn tháng năm tháng chỉ đó mẹ mới góp đủ tiền

trả cho bác Tùng. Món nợ hết nhưng mẹ vẫn thù ghét cái Ti Vi hoài, không hết.

Trung bình cứ năm ba ngày nó giờ chứng một lần: không ra hình, hay ra hình không có tiếng (y như ciné câm hồi xưa) hoặc có tiếng không có hình (như ra đi ô) có khi nó nhấp nhòe, giật giật trong màn ảnh làm khán giả đau cả mắt, cu Minh huyết còi lên, nhộn không khác chi trong ciné lúc đứt phim! Lại có lúc các danh ca mặt trắng nhợt hay đen mò, méo xẹo, đặc biệt người nào cũng lùn tịt như viên bột nếp để đứng, bị... sụn xuống vậy! Bé đập tay lên ghế hét:

— Cho «de» đi! Dở quá! Cho de đi!

Ba lay hoay điều chỉnh đến toát mồ hôi! Vậy mà có khi nó nhất định làm reo, mời thợ tới (vì ba chịu thua rồi) cũng không xong, ba phải khệ nệ mang ra hiệu, Hai ngàn đồng. Một ngàn rưỡi, một ngàn ba, bảy trăm năm trăm, bốn năm lần liên tiếp làm mẹ càng cáu giận.

Mẹ phàn nàn thì ba chống chế «tại đài chưa có, máy bay truyền xuống»... «Tại điện yếu» «tại anh quên... vắn... nhầm» Kỳ quái một điều: ba có vẻ nhỏ nhẻ với mẹ chứ không cáu lên bao giờ cả.

Gần ba tháng sắm Ti Vi, mẹ chỉ ngồi lại có vài lần: lần đầu là để xem «đố vui đố học» lần nữa là coi... cái gì đó Thu quên rồi.

Thu thì thích coi tân nhạc với với cải lương, con Hà thì tuyên bố:

— Con ngán rồi, cứ rên rên yêu với ót hoài !

Và nó bỏ đi học bài.

Ba nói :

— Ui chà ! giờ giọng mẹ mày ra, chắc không coi không !

— Con cũng coi mà ít thấy cái gì hay quá, làm sao ? Coi đau mắt quá !

Cu Minh với Bé thi nhau nhảy tuýt và hát : « Anh là lính đa tình » Vũ đứng đầu búng tay nghe tanh tách, tanh tách và nói nhiều tiếng lóng y như trong truyền hình.

...

— Cái lương hay lắm mẹ ! Mẹ coi một bữa đi !

Nghe nhiều lời khuyến dụ quá, mẹ đâm ngã lòng nên lên xem thử.

Thu đề ý thấy trong tường cái lương ở truyền hình các diễn viên ưá... mặc đồ Nhật lắm. Coi vui, hay và đẹp đáo đề. Các cô thì vồn như bướm, còn đàn ông thì múa kiếm, hươi tay một cái, chiếc áo sọc có tay rộng phe phẩy như lá cờ hàng của một tàn binh ! Tay múa kiếm, miệng hăm hừ nghe mà ghê. Mẹ ngồi nhìn chăm chú một lát rồi cười sảng sặc. Ba nghe tiếng, nói với Vũ, giọng đặc ý :

— Coi bộ mẹ mày ưá rồi ? Tao biết mà ! Mẹ mày ưá cái lương mà... còn cần nhần nữa thôi ?

(Lúc đó ba vô nằm trong phòng vì ba vốn ghét cái lương) Mẹ trả lời ba một cách gián tiếp :

— Mẹ coi truyền hình này mẹ đâm lo.

— Sao vậy mẹ ? Sao mà lo ? Đạo này nó hết hư rồi mà ?

— Sợ người Nhật họ biết thì họ kiện chết... bắt chước đã là một cái tệ, mà bắt chước không giống lại còn tệ hơn...

Cả bọn vỡ lẽ ra, cười ngặt nghẽo.

Rồi đến lúc giờ truyền hình tăng lên, tăng lần, mẹ bắt đầu báo động :

— Coi chừng ! Mẹ không muốn các con mê coi bỏ học, bỏ việc đó.

Sáng nào, Vũ cũng phải dậy trước sáu giờ để đi học mà tối nào cũng chong mắt thức khuya, hết đài Việt lại nài nỉ ba vặn đài Mỹ lên coi. Cứ đến chín rưỡi tối là mẹ bắt cả bọn phải đi ngủ, trong lúc ba nói « cho tụi nó coi chút nữa » Ban đầu mẹ còn nhượng bộ, sau, mẹ nhất định cương quyết xách cò từ đũa xuống, tụi lớn riu riu nghe theo nhưng hai đũa nhỏ thì không : đũa nằm lăn xuống nền nhà, dấy lên đành đạch, khóc, đũa dậm cẳng, dậm chân, trì lui, trần xuống làm mẹ cáu thêm, lấy roi vút cho mỗi đũa ba roi quần đít.

Thế là đầu đó êm ru.

Cho đến hôm sau, bữa ăn chiều được dọn ra. Vội vội vàng vàng, đũa nào cũng va lia lịa, không cần nhai kỹ như lời mẹ dặn, ngay cả Hà, cô bé từng tuyên bố « Yêu với ót, rên rên hoài phát ngán »

Bụi ngập tú, đầy xa lông, đóng cả lớp trên thành giường mẹ. Mẹ sai trước chúng quên sau, chẳng làm xong cái gì. Quên ! quên không ngớt. Coi bộ như không còn ai hăng hái dò chính tả trong các bài của mẹ sắp đăng lên báo như trước nữa. Lúc nào các cô cậu cũng bắn khoăn bận rộn về :

— Bữa nay tưởng gì ?

— Bữa nay thêm giờ.

— Bữa nay tưởng mới...

— Nói thật với anh, tôi không thấy trong đó có cái gì cho con học hỏi mở mang kiến thức, toàn chuyện vớ vẩn... coi nhảm, hư trẻ đi thì có.

Mẹ nghiêm giọng nói trong bữa ăn. Ba chống chế :

— Thì cũng có khi này khi khác chứ, mợ sao khó tính quá, tôi chưa thấy mợ bằng lòng cái gì hết. Sao mợ cứ coi Ti Vi là một thứ có hại, là xa xỉ, xư người ta...

— Xư người ta khác, xư mình khác chứ, so sánh làm sao được ? Đề rồi xem tôi nói không sai đâu. Mê theo ba cái chuyện khôi hài những chuyện tình nhảm nhí, âm nhạc cuồng loạn... thần kinh căng thẳng, chẳng học hành gì cho mà coi.

Quả nhiên, vài đĩa trong nhà bắt đầu tiến bộ trong lối nhảy nhót, lắc các, hát hồng vớ vẩn lẽ nhè, trong những điệu bộ thật « tuồng » và trệt dần trong lớp khi xếp hạng. Cho đến nỗi sau cùng ba chịu « xét lại » những lời

mẹ. Hai người cùng mở cuộc hoà đàm, tìm lối thoát,

Mẹ lên tiếng trước :

— Anh thấy chưa ? từ ngày có Ti Vi đĩa nào cũng đòi khác, cả con Thu mà cũng... cái đầu thẳng Vũ khét lẹt nhắc mười lần chưa đi gọi. Đôi giày hư không sửa. Không đĩa nào đánh răng kỹ hết. Đừng tưởng tôi nói ngoa, anh nhìn rằng chúng thì biết. Vội vàng cho đến nỗi gài cúc dưới lộn lên trên... đầu đầu còn...

— Thôi ! đủ rồi (ba gờ tay ngăn lời mẹ) từ nay, ba chỉ cho các con coi Ti Vi ngày lễ, ngày nghỉ thôi.

Mẹ có vẻ bằng lòng, nhưng còn thêm vào :

— Không phải tất cả ngày nghỉ nào cũng coi đâu. Chiều chúa nhật không được, vì sáng thứ hai phải đi học. Và đúng chín giờ là phải xuống. Đĩa nào cãi bị đúng năm roi. Cấm không được đĩa nào huýt sáo, nhảy nhót lộn xộn và hát vớ vẩn nghe chưa ?

Bọn con gái dạ nghe đảng hoàng còn con trai thì có vẻ bất bình, nhìn ba cầu cứu. Nhưng ba tỏ thái độ ngược lại sự mong chờ của chúng :

— Mẹ chúng mày nói đó, nghe không ? Nghe rõ chưa ? Sao không dạ lên !

Hai ba tiếng dạ cất lên, có vẻ vùng vằng hơn là thỏa thuận, nhưng mẹ không cần quan tâm đến điều đó.

Như một ông tướng thắng trận, mẹ buông một lời truyện bố cuối cùng :

— Đứa nào cãi, mẹ sẽ đem cái Ti Vi bán lại liền, báo trước cho quý vị biết trước.. Ngoài ra còn bị năm roi nữa, đừng quên.

Hội nghị bế mạc, mọi người tản mác dần. Mẹ nhìn theo sau lưng mọi người nở nụ cười đắc thắng, nói một mình :

— Nghe mỗi tiếng Ti Vi cũng đủ ghét rồi. Cái gì lại Ti Vi ? làm như mình trở thành dân Mỹ không bằng !

Thu nghe, tiếp lời mẹ, nói theo :

— Con cũng ghét, thà nói Tê Vê còn dễ thương hơn, Ti Vi là cái cóc khô gì ?

Minh-Quân

HOA SÚNG

TIẾP TRANG 13

xanh, những cánh đồng ruộng lúa nương dâu bát ngát giờ đã tan hoang như mây khói ! Gia đình tôi phải theo làn sóng di cư về tỉnh lỵ... Đã bao năm qua tôi không còn được thấy lại những đầm súng... Trước kia tôi thường nghe người ta bảo hoa súng là một cánh hoa của thời tao loạn theo đúng với cái tên của nó. Mãi đến nay tôi mới nghiệm thấy là đúng .. Ôi ! còn đâu những chuỗi ngày tháng êm đềm hai anh em tôi ra đồng hái những bông hoa súng đem về nấu canh với cua đồng trong những buổi chiều vàng nhạt nắng... Bây giờ tất cả đã mất hết rồi ! Tôi chỉ còn biết nguyện cầu Thượng Đế mong sao cho ngày mai đất nước sớm thanh bình, mẹ Việt-Nam không còn khổ đau sầu hận, tôi sẽ được trở về quê ngoại, tìm đến những đầm hoa súng ngày xưa để ôn lại những kỷ niệm vui buồn của thời thơ ấu đầy hoa mộng cũ nơi mảnh đất quê nghèo...

CHUYỆN NGÀY XƯA

TIẾP TRANG 25

— Ờ, Ờ... Ngày xưa...

Giọng của Ba Hảo chìm vào khung cảnh yên lặng của buổi sáng. Mẹ Hảo cảm động nhìn Ba Hảo đang say sưa kể một câu chuyện thần thoại, nhìn Hảo đang ngắm bà nó như ngắm một thần tượng.

Lần thứ nhất, Hảo không còn mơ ước đến một người cha nào hơn Ba nó bây giờ nữa. Nó cảm thấy yên lành, hạnh phúc, mắt nó khép lại. Bên tai nó văng vẳng tiếng kể nhẹ nhàng.

— ... Rồi một hôm, Hoàng Tử lạc vào lâu đài, nơi công Chúa đang yên ngủ...

Tỉ Tỉ

BÀI NHẬN ĐƯỢC

Phượng Thủy Trang, Dạ Ca (4), Diệu Chi, Quốc Tuyên, Yên Thủy, Hoài vũ Phan, Thanh Nhân, Châu quốc Hương, Hoài duy Thanh (3), Minh Diễm, Phạm màu Tím, Đinh gia Chiền, Quốc Cường, Diệu Thi (2), Hùng trọng, (nhóm Duy Tân), Lê thị thu Cúc, Huyền Cẩm Nương, Ái Vân Ngô đình Quý, Nghiêm Chính (2), Thương trinh Trang, Tăng Ngọc Ân, Lê nguyên Minh, Thảo Lang, Thiều Quang, Đoàn Khánh (2), Lê thị vỹ Long, Băng Sa, Thanh thủy Nhung. Đinh thị Lệ Hồng Hoa, Diệp Tùng, Trương Linh, Thiều Long (T.V.Đ. miền cát trắng), Hà thủy Chi, Mỹ Lệ Linh, Phạm màu Tím, Hiền thị Họa Mi, Thương Hương Phạm kiều Loan, Hoài Lan Hương, Trương đình Hùng, Trịnh Công Nghĩa, Trung sĩ Hạnh, Tăng ngọc Ân, Phượng Dạ Lan, Bùi Thu Hằng, Dương thị minh Chính, Trang Hương Bình (2) Kim Phương, Hùng Thành, Lê thanh Tú, Mộng Thương, Lê Ngọc Thu Vân, Trần quang Trân, Hoài Hương, Cà Rôm, Ngọc Đăng, Linh Chi Thảo, Phương trời Yêu (T.V.Đ. Hoa tình thương), Dương khánh Băng, Võ thị thu Thủy, Mộng Hà, Vũ khuê Huyền, Bích Gia Long, Phạm huy Trâm (2) Nguyễn Thiện, Nguyễn đức Lệ Giang, Đào lan Hương, Thuyền lưu thủy Giao, Lương Trí, Hồng Cúc, Ly Ly (2), Thanh Thiên Nga, Nguyễn hữu Kiên, Nguyễn thị Hương, Văn nguyên Trầm Châu. Đơn Phương, Nguyễn văn Quan, Hương lệ Thủy, Nguyễn đức Lệ Giang, Mai Dung, Bích Lan (2), Hoài Bích, Quyết Dũng, Phạm tiến Hùng, Lê La, Hoài Hương, Sương lệ Hà, Zuy Hải, Kim Chi, Trần Vũ, Thanh Giang, Ái Vân, Cà Rôm.

Huỳnh Thơi (?) Cháu đến địa chỉ 38 Kỳ Đồng Sài Gòn, vào hỏi thì sẽ biết tòa soạn Tuổi Hoa. Hôm nào cháu rảnh nhớ đến chơi nhé.

Nguyễn thị Minh Vân (Sài Gòn): Điều cháu hỏi về Châu Hà đúng đấy, nhưng tên của Hà bắt đầu là Ch chứ không phải Tr. đâu. Nhà in của tòa báo không nhận in việc ngoài vì máy in không lúc nào «rảnh» cả.

Tý Hỷ (Sài Gòn): Người nhận thư sẽ bị phạt em ạ. Tuổi em vừa lắm đấy.

Bạch Tuyết (Sài Gòn): Quyên Di tí nữa phải vào bệnh viện vá lại mũi khi được tin các em hoan hô mục «Viết cho tuổi trắng tròn» quá cỡ như vậy. Q.D. và T.C. là trai cả, và lớn hơn tuổi trắng tròn mấy tuổi.

Triệu đăng Sơn (Sài Gòn): Lần sau giải đáp đỡ vui em nên viết riêng ra giấy khác nhé. Em là em nuôi của Quyên Di? Vậy mà bây giờ anh mới biết đấy.

Nguyễn thị Tân Dung (Sài Gòn): Không cần «lễ vật» gì cả em ạ. Cứ gửi thư làm quen về tòa soạn, anh sẽ cho chuyển hộ. Lần sau còn viết thư cho anh trong giờ học nữa thì...anh giận đó.

Lê Vy (Sài Gòn): Tuổi em đúng là tuổi hoa rồi, làm sao mà anh không nhận cho được. Anh hiền lắm chứ không dữ như «ông không lồ» đâu. Anh cho Vi Vi xem thư của em, Vi Vi cười quá xá. Q.D. T.C. gửi lời thăm em.

Hiền Thy Họa My (Huế): Lần này thì nhất định không nhầm tên của em nữa. Đài «tự Do» có đọc bài «Hộp mứt ngũ v!» của chị Bích Thủy à? Em nói anh mới biết đấy.

Thanh Võ (Nha trang): Nhà xuất bản Anh Huy bắt đầu xuất bản các sách của «Tủ sách Tuổi Hoa». Sau tác phẩm của chị Bích Thủy và anh Nhật Lệ Giang, sẽ in tác phẩm của anh. Nhớ giới thiệu tủ sách của chúng ta cho các bạn nhé.

Thương Việt Phương (Qui Nhơn): Báo biểu vẫn gửi đều cho em đấy chứ, sao lại không nhận được nhỉ? Đã nhận được Chú Thỏ Để chưa?

Nguyễn Thọ (Pleiku) Các em cứ giữ tên Trường Sơn cho bút nhóm của mình không phiền gì đến anh cả. T.S là tên ngọn núi hùng vĩ của nước Việt nên nhiều người thích, do đó hay có sự trùng hợp, nhưng chả sao em ạ. Chúc thi văn đoàn của các em sống mạnh.

Một số em lớp Đệ Nhất H.Đ. (Sàigòn): Thiếu Vũ gửi lời cảm ơn các em đấy, được khen Vũ đang nòi húng đây. Vũ học bằng lớp các em nhưng ở trường khác. Nhiều người bằng tuổi các em cũng vẫn đọc Tuổi Hoa đấy chứ.

Thu Trang (Huế) Vì điều cháu hỏi nằm trong phạm vi «bí mật quân sự» nên anh không «viết» nó lên báo được. Cháu đoán về T.D. có lẽ đúng đấy. Trả lời cho cháu chú chả bực mình tí nào.

Diệu Hoàng và Bùi thị Thùy (Đà Lạt): Càng đông các em anh càng vui chứ. Đề anh nhắn hộ nhé: «Em Lê thị Hạnh Vân (Huế), có Hoàng và Thùy (Đà Lạt) muốn làm quen đấy».

Nguyễn đức Mỹ (Nha trang): Việc bán Tuổi Hoa quá giá hoàn toàn do người bán, anh cũng buồn vì chuyện này lắm. Việc em nhắc về 1 bài 64 anh đã biết; cảm ơn các em. Từ nay anh sẽ cẩn thận trong việc chọn bài hơn nữa.

Phạm thị Hồng Nhạn (Huế): Anh lần lượt trả lời nhe:

1. Bài hay sẽ được đăng nhưng không thể biết sẽ đăng vào số nào.
2. Nếu đề ngỏ dán 1đ50 tem thì tòa soạn không bị phạt.
3. Muốn có nhuận bút em ghi rõ điều kiện ấy trên đầu bài. Anh rất tiếc không trả lời thư riêng được.

Tuyết Dung (Huế) Em nhận xét về T.H. và T.X. rất đúng. Báo biểu có gửi cho em đấy chứ; chả lẽ anh cứ đổ lỗi cho «ông Bưu điện» mãi. Biết «chuyện đó» rồi thì phải kín miệng đấy. Kết quả kỳ thi đệ Nhị Lục cá nguyệt của em khá không?

Hồ thị Kim Cúc (Quảng Trị): Muốn trả lời cho cháu lắm, nhưng xem thư chả thấy cháu hỏi gì cả thì trả lời làm sao đây??

Phi văn Ngọc (Pleiku) Khi viết em nên chú ý về cốt chuyện vừa phải đề ý đến lời văn. Phải rồi, hai tòa báo trong cùng một tòa nhà như em đoán. Biết đâu chuyện tăng trang T.H. sẽ thành sự thật trong một ngày gần đây.

Lam Chuyên, Nguyễn Phương (Sàigòn): Đâu phải, chú không là người đó đâu. Không bao giờ có chuyện kỳ thi các cháu ạ. Nhận xét của các cháu rất đúng nhưng đề cho giản tiện, chú đã cho in phiếu dự thi vào trang trong đấy. Hôm nào rảnh, lại chơi nhé.

Trần thị Thái (Hội An): Làm gì có chuyện phải nộp tiền để được vào GDTH; nếu có ảnh em gửi về càng tốt, nhớ ghi tên, tuổi, địa chỉ đằng sau. Bài không được đăng sẽ không trả lại bản thảo. Giá báo 185đ. một năm kể cả cước phí. Muốn làm quen với ai em cứ gửi thư về tòa soạn anh sẽ cho chuyển hộ. Anh là anh T.S.; giữ việc trả lời thư cho các em chứ còn ai nữa.

Jeannette Phi (Đà Lạt) Cháu làm thơ được lắm chứ. VTTH. kỳ hè chú nhớ như có bài của cháu mà. Việc tăng trang sẽ được nghiên cứu. Chú đã chuyển «cái đó» cho T.C. Chị Bích Thủy bận với các nhóc con nên không giữ mục «trang các em gái» nữa. Chú nghĩ, thay vào đó các cháu có thể đọc mục «Viết cho tuổi trắng tròn» của Q.D.

N. Trường Sơn

● QUÁN PHỞ, BÁNH CUỐN TUỔI HOA

Nhân đọc : «Bức thư dài dòng gửi các độc giả trung kiên và thắm thiết» của cụ Bê Bình Phương đăng trong Tuổi Xanh số 42, B² than rằng mỗi kỳ báo T.X. lỏ hết 5000 đ. và nếu từ nay tình trạng không sáng sửa thêm, T.X. dám đình bản lắm; Anh Trường Sơn thở dài nảo nuốt :

— Chuyện đó là dĩ nhiên rồi. Vì theo kinh nghiệm bản thân tờ Tuổi Hoa nhà mình mỗi kỳ phát hành đến 20.000 số, tuy không lỏ lã, cũng lắm cảnh lao đao chật vật. Mỗi lần thấy các chú đến tòa soạn chỉ nhấm nháp «sí muội» cho ngọt giọng và đốt cảm hứng bằng khói thuốc lá Bastos anh thương các chú quá !

Ít ngày sau, nghe tin giá giấy tăng từ 360 đến 470 đ. anh Cả không than thở gì thêm gọi bọn Quyên Di, Trinh Chí, ViVi, Thiếu Vũ lại bảo :

— Có lẽ anh em mình phải mở một tiệm phở. Anh làm phở, Quyên Di, Trinh Chí hầu bàn, còn ViVi với Thiếu Vũ chịu khó rửa bát. May ra mới bù đắp nời. Các chú bằng lòng không ?

Dĩ nhiên là cả bọn bằng lòng liền. Q. Di sợ tiền lời bán phở vẫn chưa đủ, bàn thêm :

— Hay anh cho bán cả bánh cuốn nữa. Biết đâu các bà các cô lại thích bánh cuốn hơn phở !

Nhưng khốn nời bọn này vụng về không biết pha nước chấm. Bọn nào pha nước nắm ngon xin tha thiết mời đến cộng tác.

● GIAI PHẨM

Tòa soạn vừa nhận được :

1) **Đồng Khánh**, tập văn mùa hè 67 của nữ sinh Đồng Khánh, Huế.

2) **Hồn thơ**, giai phẩm mùa hè của Bút nhóm Hồn thơ, Định Tường.

Xin chân thành cảm ơn người tặng.

● BÚT NHÓM MỚI THÀNH LẬP

Nhóm Văn Nghệ Vùng Tuổi Ngọc đã được thành lập với sự hiện diện của một số cây bút từng cộng tác với Tuổi Hoa như Lê Dũng Mỹ, Bầy Nai Ngơ Ngác, Nguyễn Xuân, Hoàng Linh Vi, Ngọc Quỳnh Giao, Hoa Tâm Tư v.v...

Mến chúc «Vùng Tuổi Ngọc» sống mạnh.

● NHẮN TIN

1) **Kim Liên (cư xá Lữ Gia Đalat)** : Linh Trang đang đợi thư của Kim Liên lắm đó.

2) **Phương Vy (Nha Trang) Hương Kim Long (Huế)** : Có Bằng Trầm ở 82 Nguyễn Hoàng, Nha Trang muốn làm quen với quý vị đây. Nếu muốn, xin biên thư cho Bằng Trầm theo địa chỉ trên.

● VUI BUỒN

Sở Bưu điện vừa công bố kết quả cuộc thi vẽ mẫu tem thơ trong kỳ thi năm 1967; họa sĩ ViVi nhà ta đã chiếm giải nhất đề tài xây dựng dân chủ, ngoài ra hẳn còn trúng lĩnh kinh mấy giải nhì, ba gì đó. Sửa soạn đời ăn khao, bà con Tuổi Hoa ơi !

Trong khi ViVi ngồi vất chân chữ ngũ, vênh râu đắc chí thì Trinh Chí nhà ta mặt mũi lại buồn xo. Số là Thứ Năm 25-5-67, Trinh Chí lò dò lại tòa soạn, dọc đường đánh rơi mất cái áo mưa. Khổ cho chú bé Rồi thì lại cảm, hen, sài, đẹn vì mưa cho mà xem !

Q.D. ghi

GIẢI ĐÁP TRUYỆN TRANH « TIẾNG NÓI KHÔNG TÊN »

Số 69

hi hợp 4 vị bị tình nghi lại, Bạch Liên chỉ cho biết tên cướp đã cả gan hành động ngay tại phòng làm việc của thám tử Trần Tâm, mà không nói hành động này là gì. Hơn nữa 4 vị này cũng chỉ được nghe đoạn cuối của lời hăm dọa: « Ta chắc chắn các người sẽ thức sáng trắng đêm nay để canh giữ, song ta báo trước: các người sẽ mất giờ vô ích » Câu này không cho biết rõ thủ phạm sẽ hành động như thế nào.

Vậy mà khi bị thăm vấn, « cụ » Phế nhà ta lại vọt miệng, khai: Tất cả chúng ai biết tôi sẽ hiểu rằng tôi không đủ tài sức gọi đến các người một sự trừng phạt nào cả, vậy văn phòng của ông Tâm có bị gì là ngoài sự hiểu biết của tôi

Dấu đầu lời đuôi rồi « cụ » Phế ơi, biết rằng hành động của thủ phạm một sự trừng phạt và biết văn phòng bác Trần Tâm « bị gì » trong khi Bạch Liên lẫn bác Trần Tâm đều chưa tiết lộ, điều đó đủ chứng tỏ anh « cụ » là thủ phạm rồi chứ còn ai nữa !

..

Sau đây là danh sách các bạn gọi về dịp ngày khóa sổ.

— Bích Trâm, Trần Minh Việt, Trần thị Xuân Thanh, Ngọc Diệp, Người thứ Tám, Võ thành Lễ, Nguyễn văn Hùng, Nguyễn xuân Tùng, Nguyễn thị minh Phương, Trương ngọc Hải, Lưu kim Khánh, Đỗ văn Hòa, Quang Minh, Hoài My, Trương Vinh Phú, Thu Huệ, Tôn Nữ Ý, Nguyễn Triệu Đức, Hoàng lệ Nga, Hoàng Quỳnh Nga, Nguyễn Vân, Minh Lý, Võ văn Cư, Hồ văn Thiên, Phạm huỳnh Hoa, Hạnh, Nguyễn văn Thuyết, Hoàng Tiên, NKA, Cẩm NTC, Đào Kim Oanh, Hoàng Đức Trọng, Đinh Công Minh, Q. Hưng, Đồng ngọc Khanh, Đoàn kim Hải, Nguyễn Chánh Hoàng, Nguyễn Liễu, Lâm đức Hiền, Nguyễn thị Thái, Ngọc Lan, Nguyễn thị Hậu, Nguyễn thị thanh Hằng, Nguyễn Chinh, Hạnh, Hoàng Phú, Đặng thị Ngọc, Phụng, Võ thị Kim Ngân, Đinh Tấn, Hoàng Kim Tuấn, Võ quang Bá, Bùi thị Thanh Trước, Nguyễn giao, Lưu thị Hoàng Nhi, Dương Đề, Chí Choé, Lê xuân Dung, Hoàng Đức Hòa, Đặng Huyền Thu, Nguyễn văn Tư, Nguyễn thị Hiền, Minh, Thúy Quyên, Hồ đắc Trực, Phạm quang Toàn, Phạm thị Nga.

Sẽ gọi Tuổi Hoa số 72 tới các bạn,

TẠI SAO MÃNH HỒ KHÔNG VÌ RĂNG ?



... Chỉ vì mảnh hồ
chưa hề biết lý do
FLUOR là gì.

- Hiện tại hầu hết những nhà sản xuất sản phẩm đánh răng trên thế giới đều dùng FLUOR để ngừa sâu răng.
- Ở Việt-Nam, PERLON là kẻ nhút thuốc đánh răng có lý từ FLUOR màu nhiệm.
- Đánh răng với PERLON, ngà răng ngày thêm rắn chắc, và nhờ thế, sâu răng phải thoái bộ.



Perlon BẢO VỆ NGÀ RĂNG CHỐNG SÂU RĂNG